

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU

TOA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH — GIẤY NƠI SỐ: 874.

GIÁ BẢO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

SỔ THỨ NHẤT là sổ ăn mảnh: Đặng vũ Lạc một mình đi mò củ tri. Đặng phúc Thông không « đào » đâu ra được củ tri. Thấy chia rẽ Trần văn Lai khoái.

SỔ THỨ HAI là sổ « Lê Thăng tiền sĩ con đi đánh bóng » nhưng kỳ thực nó là sổ Nguyễn văn Vinh.

SỔ THỨ BA là sổ phá đám, tiên phong là Hà văn Bính, lãnh tụ đầu mặt là Vũ văn An.

SỔ THỨ TƯ: Nguyễn cao Luyện đứng ngáp ở bên cạnh Võ dừ Diên, đợi củ tri có lòng tốt đến bỏ phiếu bầu cho.



Cuộc chiến đầu trong kỳ bầu cử.

NHỮNG CUỘC ĐIỀU TRA PHONG VÂN

KHÔNG TIỀN KHOẢNG HẬU

I. ĐI XEM MŨ CÁNH CHUỒN (Tiếp theo)

... Khi yến tiệc có thể cùng nhau chia tư tưởng và bàn những việc công ích muốn thi hành...

... Làm việc gì cũng phải có một cái thời kỳ định tĩnh để dự bị, rồi sau mới hành động ra được.

H. T. Phu

BƯỚC vào gian phòng khách, tôi cảm thấy sự yên tĩnh lạ lùng: bộ ghế gu kiêu tây chạm trổ theo lối tàu đang ngủ im trên chiếc thảm hoa, ảnh các ông Toàn-quyền Đông-pháp treo trên tường yên lặng đang nhìn tôi bằng những con mắt limdim. Cả đến con mèo tam thể cũng nằm tròn trên chiếc nệm, không nhúc nhích. Cả đến ông phenh đường bằng sứ ngồi trên tủ chè vẫn cười tùm một cách rất ranh mãnh, và vẫn để hở cái bụng trắng hếu một cách tự tiện quá.

— Bầm, tướng công, không bỏ quan được, nhưng có thể bỏ tiếng quan đi được không?

Không chút do dự, Hoàng tướng công đáp:

— Bỏ tiếng quan đi thì còn gì là quan nữa. Không được. Có điều bây giờ ta đương ở thời kỳ thay cũ đổi mới, thì nên cho nhiều bọn tân học vào quan trường để chấn chỉnh cái ngách thối lưu ấy của ta. Mà ông chịu khó xét hành động của bọn ấy mà xem: họ có lòng công lắm, lòng vị tha của bậc thượng lưu trí thức...

Thì lạ thay, tôi nghe thấy tiếng trả lời uể-oải:

— Cảm ơn ngài. Ngài đến phỏng vấn bản chức?

Yên lặng như mọi vật trong gian phòng khách, ông H. T. Phu đã đẩy sẽ cửa bước vào lúc nào tôi không được biết.

Tôi ngồi lại ngay ngắn, thông thả trả lời:

— Vâng. Chúng tôi nghe tướng công mới ở bên tây về, muốn đến hỏi tướng công về tình hình quan trường bên ấy.

Ông Hoàng ngồi yên lặng, con mắt mơ màng như bức ảnh của ông. Tôi ngắm ông: thân thể nhỏ và gầy, ông không có cái vẻ phi nộn thông thường của các vị đại thần Việt Nam. Ý chừng ông có ần tướng gì, mình không biết.

Ngồi gãi cằm một lúc lâu, Hoàng tướng công nói nhỏ nhẹ như con gái mà trả lời rằng:

— Bên tây không có quan trường. Chỉ có bên ta là có cái diêm-phúc có quan trường mà thôi, quan trường là một hạng thượng lưu đặc biệt riêng của nước Nam ta. Có nhiều người không hiểu cho như thế, lại muốn bỏ

quan đi thì thật là lạ. Bỏ quan đi thì lấy gì mà thay vào?

Nói đến đây, Hoàng tướng công mỉm miệng cười một cách cao thượng, rồi nói tiếp:

— Lấy gì mà thay vào? Chẳng lẽ lại lấy công mà thay? Quan đương là cha mẹ dân, nếu cho là công bộc, thì chẳng hóa ra cha mẹ lại thành ra công bộc! Như vậy thì trật tự, tôn ti hỗn loạn cả, không thể được.

Tướng công vừa nói vừa điếm câu bằng những cử chỉ mềm mại, dẻo dăng, y như một ông cố đạo giảng kinh hay một ông sư thuyết pháp vậy. Trong khi ấy, ông phenh đường bằng sứ ngồi trên cái tủ chè vẫn cười tùm một cách rất ranh mãnh, và vẫn để hở cái bụng trắng hếu một cách tự tiện quá.

— Bầm, tướng công, không bỏ quan được, nhưng có thể bỏ tiếng quan đi được không?

Không chút do dự, Hoàng tướng công đáp:

— Bỏ tiếng quan đi thì còn gì là quan nữa. Không được. Có điều bây giờ ta đương ở thời kỳ thay cũ đổi mới, thì nên cho nhiều bọn tân học vào quan trường để chấn chỉnh cái ngách thối lưu ấy của ta. Mà ông chịu khó xét hành động của bọn ấy mà xem: họ có lòng công lắm, lòng vị tha của bậc thượng lưu trí thức...



Ngơ ngác, tôi nhìn Hoàng tướng công, rồi lại nhìn ông phenh sứ đương vỗ bụng cười tùm hoai. Văn cái giọng uyển chuyển, văn lối cử chỉ mềm mại, tướng công ung dung nói tiếp:

— Ông chỉ làm một bài tính đồ con cũng đủ biết các ông huyện tân học có lòng vị tha là chừng nào: lương mỗi tháng có tám, chín chục, chỉ đủ tiền thuê sếp phơ, mua dầu săng, vậy mà họ vẫn chịu khó hết sức làm việc cho nước, cho dân, nhất là cho dân. Nếu không có lòng vị tha, không có tính khinh tiền, thì khi nào họ lại đồ số nhau vào quan trường để chịu làm công không cho lỗ khổ rách, áo ôm như vậy?

Hoàng tướng công nói xong, vẻ thần phục quan lại lộ ra nét mặt. Tôi, tôi cũng thần phục hết chỗ nói chỉ khi anh hùng của tui quan tân tiến. Chỉ có ông phenh đường bằng sứ là vẫn ngồi phanh bụng cười tùm một cách ngây ngô đáng ghét.

— Theo tướng công thì các quan đều là đáng anh hùng cả. Ý chừng muốn cho các nước bên Âu-châu biết đến những vị anh hùng đó để mà bắt chước, nên tướng công đã sáng du lịch bên Pháp đó chẳng?

Khiêm tốn, Hoàng tướng công trả lời:



— Không. Có tiền, thì bản chức sang Pháp chơi đó mà thôi, thiệt không có ý gì khác. Bản chức yếu, nên đi du lịch một chuyến để dưỡng sức đó thôi.

— Vậy mà tôi cứ tưởng hội Khai Trí tiến đức đã đúc tượng tướng công để kỷ niệm cái công của tướng công đã lặn-lội sang Pháp-giao đó.

— Nếu vậy thì ông lầm. Về việc đúc tượng thì chỉ vì các ông hội viên hội Khai Trí quá yếu bản chức mà đúc, chứ bản chức thì có tài cán gì...

— Tướng công khiêm tốn quá. Báo chí ở đây, nhất là báo Xứ sở, vẫn ngợi khen tướng công là một ông quan nhân từ, yêu dân như yêu con, là một nhà cai trị có tài.

Hoàng tướng công tươi cười mà rằng:

— Đó là những lời khen quá đáng cả. Tôi chỉ là một ông quan trung bình, tài cán trung bình, trí thông minh cũng trung bình. Tôi nhờ tổ ấm được ngồi dai ở đất Hà-dông này thật cũng là một sự may, chứ tôi thiết tưởng có tôi thì chợ cũng đông, mà

tôi đi lấy chồng thì chợ cũng vui, tỉnh Hà-dông cũng đến như bây giờ không thay đổi gì cả.

— Bầm thế còn hội Khai-trí?

— Hội Khai-trí? Sự nghiệp của hội Khai-trí tức là sự nghiệp của tôi. Đối với hội Khai-trí thế nào, thì tôi đã nói rõ từ năm 1922, hôm khánh thành nhà hội quán hội ấy. Tôi đã nói rằng ta được nhờ quý bảo-hộ khai hóa cho ta, thì ta cũng phải lập một cơ-quan để giúp đỡ chánh-phủ về đường giáo-dục. Vì thế nên mới phát khởi cái chủ nghĩa rất cao-thượng là phải dựng nên một công cuộc quan trọng cho xã-hội ta, là hội Khai-trí vậy. Chương-trình có phải chỉ hẹp hòi về một phương diện nào đâu, phải bao hàm biết bao công cuộc lớn lao đồng thời thi-hành, để cho đạt tới cái mục đích « khai-trí tiến đức cho xã-hội Việt-Nam ngày một thêm mới ».

Tôi nhìn đôi giầy bàn mới của Hoàng tướng công, rồi nói rằng:

— Bầm, thế trong vòng 13 năm nay, tướng công thấy xã-hội Việt-Nam đức tiến và trí khai được chừng nào rồi?

Nghe câu hỏi của tôi, Hoàng tướng công ngồi ngay người lại, con mắt đắm đắm như muốn lấy nhõn quang đo cái « đức », lượng cái « trí » của xã-hội Việt-Nam. Một lúc lâu, tướng công nhỏ nhẹ rằng:

— Ông cứ xem công việc của hội Khai-trí thì đủ biết.

— Bầm, những công cuộc lớn lao của hội Khai-trí thì chúng tôi người trần, mắt thịt, quả không nom thấy. Duy chiều chiều đi hóng mát bên hồ Gươm, thì thường thường chúng tôi nghe thấy tiếng hô tởm tởm, hoặc tiếng bắt dũa chạm nhau ở trong nhà hội đưa ra mà thôi.

Một nụ cười khinh thị cái óc non nớt của tôi nở trên môi, Hoàng tướng công phán:

— Khi yến tiệc có thể cùng nhau chia tư tưởng và bàn những việc công ích của hội muốn thi-hành. Vì vậy, tòa trị - sự hội Khai-trí cứ mỗi tháng

Kỳ sau trên báo Phong
Hoá sẽ có sự khác thường

Tặng ai

Nhân thể hân phùng khai khẩu tiên,
Khi tuổi xuân thì gian-dầu xuân chơi.

Kìa xuân xuân vô số trên đời.

Phải chơi đi, kéo cuộc đời là: mộng.

Tuổi, tuổi xuân, xuân đi quá chóng.

“Chơi, chơi cho thủng trống long bông,

cho tung giải yếm cho tụt giây lưng”,

cho nức tiếng anh hùng là thế thế.

Nếu vì xuân mà hao mòn thân thể,

Phải tìm phương cứu thế thoát thiên còng.

Tại Lê huy Phách được phong

Thuốc tiên (1) bệnh quỷ tây đông khắp dùng.

Uống vào bệnh khỏi như không:

(1) Thuốc năm 1935, khỏi bệnh lậu, thuốc số 18 khỏi bệnh giang mai.

NHÀ PHÁT HÀNH

LE-HUY-PHACH

Nº 12, ROUTE SINH TỬ, Nº 12 — HANOI

CHI ĐIỂM

Haiphong: Nam Tân, 82, Bonnal. Huế: Văn Hoà, 87

Paul Bert. Vinh: Sinh Huy, 59, phố La Ga. Quinhon:

Trần văn Thăng, Avenue Khai Định. Nam Định:

Việt Long, 28, Rue des Champeaux (trên trường học

Bến Cũ). Phan Thiết: Lê thành Hưng, Rue Gia Long.

Cần dùng của các bà - cô

Cần có huyết tốt, mới đủ nuôi thân thể, tai mắt hồng hào, khoan khoái tinh thần, nếu mà huyết xấu, da sạm, mắt xau, rức đầu, chóng mặt, hoảng hốt tinh thần và nhiều các chứng bệnh khác nữa. Muốn như ý dùng ngay thuốc số 68: Tự lai huyết (giá 1\$00).

Bệnh khí hư vì bị truyền nhiễm nọc bệnh tình, hoặc vì huyết xấu mà sinh ra. Bệnh này rất nguy hiểm, có khi mất đẻ. Vậy kịp dùng ngay: Thuốc số 37: Thuốc Khí lưu (giá 1\$) Thuốc số 38: Tảo Nhập (giá 0\$50) là bệnh sẽ khỏi hẳn và lợi cho đường sinh dục về sau.

NGƯỜI NHỎ ĐẾN LỚN VÀ VIỆC

QUAN ĐỐC

O huyện Thụy-anh (Thái bình) có một thầy thuốc tây. Thật là một sự may cho dân ốm vùng ấy, nhưng lại là một sự rất không may cho trâu bò của dân.

Mới đây, nhà thương xưa lại cái vườn hoa để cho quan đốc — đối với dân quê, thì bệ vệ là đủ lên quan rồi — ngai ngăm cảnh. Bỗng một hôm có hai con trâu của bà lý Thét sống vào vườn, sợ ý đâm lên bãi cỏ của quan lớn. Lão thế thì, thôi — quan lớn trông thấy, nổi tam bành, thét mắng dùng dưng, rồi sai cột trâu lại và cắt gân chân sau đi. Hai con trâu không dám ho he, biết phép quan lớn, chỉ rên rỉ mà thôi.

Làm xong kỳ công ấy, quan lớn đi ngoi, như sau khi làm được một việc rất cần đến tri can dân của quan.

Bà lý Thét thấy trâu bị bệnh về, cũng nổi tam bành, bèn một mặt đi trình quan, một mặt đem trâu cột vào cây bàng sế công nhà thương và suốt ngày ôm trâu khóc lóc thảm thiết, khiến ai đi qua cũng đứng lại xem hai con trâu khốn nạn đã vô phúc xúc phạm tới một ông quan lớn.

Kết cục, việc đến tai quan tỉnh, mà quan lớn đốc, tuy lớn mặc dầu, cũng phải đền cho bà lý Thét mười hai đồng bạc.

lại lập một tiệc để các viên hội-đồng quản-trị có dịp được gặp mặt nhau và được lân tiếp các quý quan có chân hội đồng bảo trợ hội. Tiếng bát đĩa mà ông thường được nghe là do đó mà ra vậy. Còn tổ tôm điểm là một cuộc chơi tiêu khiển rất nhẽ...

— Mà rất là mệt trí nữa. Chơi tổ tôm bắt ta phải nghĩ ngợi lắm, có lẽ cũng là một cách khai cho trí của người annam ta vậy.

Gật gù, Hoàng-tướng-công không nói gì, ý chừng ngài còn mãi nghĩ đến cách làm tiến đức cho người Việt-Nam nữa. Năm kia bàn về công việc của hội Khai trí, tướng công có nói: «Làm việc gì cũng phải có một thời kỳ định tĩnh để dự bị rồi sau mới bành trướng ra được». Y giả muốn thực hành câu châm ngôn đó, nên tướng công ngồi định tĩnh đấy chẳng. Hội Khai-trí định tĩnh mãi đến bây giờ đã bành trướng ra rồi: tôi muốn nói hội quán hội ấy cao thêm được một tầng... Còn tướng công, thấy định tĩnh mãi mà không thấy bành trướng ra được cái gì, tôi đành ngậm buồn mà cáo từ ra về...

Tôi ra về, nhưng theo ám ảnh tôi, vẫn có nụ cười vừa bí-mật, vừa yên-lặng của ông phenh sử nhà Hoàng tướng công.

Tứ Ly



X.X. — Đốc tờ chỉ cho phép bác uống một ngày hai cốc rượu mà thôi, sao bác lại làm tới bốn cốc rồi?

L.T. — Vì tôi đi khám hai ông đốc tờ, mỗi ông cho phép tôi uống hai cốc.

Chỉ thương hại cho hai con trâu đã bị cắt gân, lại bị bán cho lò mổ thịt.

Ái bảo lếu lảo đâm vào vườn hoa của quan lớn đốc. Chết là đáng đời lắm. Mà lần sau có đi đâu thai, thì nên sinh ra làm trâu bò ở Nam-kỳ là nơi có hội bao-trợ súc vật che chở cho, chứ đừng sinh ra ở Thụy-anh mà chết mất sác.

LÊ KHÁNH THÀNH NHÀ LẬU

HỘI Khai-trí từ lúc hết cái thời kỳ «định tĩnh đến cái thời kỳ «bành trướng» đã làm cho trí dân Nam - Việt khai, đức dân Nam-Việt tiến một cách rất mau chóng: hội quán hội Khai trí cao thêm lên được một tầng.

Muốn khánh thành cái công cuộc lớn lao ấy, hội đã đặt một bữa tiệc hơn 400 người ăn.

Thật là một cuộc yến tiệc lớn lao. Sau bữa tiệc, lại có những cuộc vui do ông Tôn-thất-Bình và nhiều người khác giàn cảnh.

Đặc biệt nhất là một cảnh hoạt trượng gồm có 6 cô con gái Annam ăn mặc quần áo theo mẫu cờ tam tài nước Pháp và màu cờ của nước Việt-nam (vàng và đỏ) — Lễ tự nhiên là cảnh này do trí sáng suốt của ông Tôn-thất-

Bình, chủ bút báo Xứ sở, nghĩ thân đem mới ra.

Xong cảnh này, đến cuộc khiêu vũ, cuộc múa kiếm, các điệu ca Huế và dĩ đánh bông. Nhìn mãi, cũng không thấy ông Lê Thăng đâu cả. Hỏi ra mới biết ông còn đi múa ở các nhà cử tri, vì ngày hôm sau lại là ngày bầu cử hội đồng thành phố.

Cuộc vui mãi đến một giờ đêm mới tan.

Ái về nhà nấy, đem theo một cái cảm tưởng khó tả về những công cuộc lớn lao của hội Khai trí tiến đức.

ĐĂNG BÁO TỪ HÔN

BAO Ánh Sáng hôm 30 tháng tư vừa qua có đăng một bức thư của cô Trần thị Thuần ở làng Cổ-trại, tỉnh Quảng-trị gửi cho vợ chồng ông Cửu-Thiệp ở Cửa Tùng là người muốn bắt cô về làm dâu chơi. Bức thư như sau này:

Thưa thầy mẹ,

Thầy mẹ định đi nói tôi cho con thầy mẹ là thầy D... làm sở đạc điền ở Huế, nhưng tôi đối với thầy thông D... không có ái-linh. Đã nhiều lần tôi viết thư từ chối hết sức, thế mà thầy mẹ cứ đến nhà tôi koái, mà một lần thầy mẹ đến, thì gia-đình tôi đập đánh, la rầy ép buộc tôi. Việc tình duyên trăm năm mà

không tâm đầu ý hiệp thì khó mưu cầu sự hạnh phúc về sau. «Ép dầu, ép mỡ, ai nỡ ép duyên». Thầy mẹ đến, tôi đã cự tuyệt nhiều lần rồi. Lần này là cuối cùng, thầy cứ bưng cau rượu đến nhà tôi đi nói ngày nào tức là ngày tuyệt mạng tôi đó.

Trần-thị-Thuần

Từ hôn mà đến nổi phải đăng báo thì thực là một điều khổ tâm cho cô Thuần.

Mà là cho vợ chồng cái quan cửu Thiệp nào đó cứ nằng nặc đòi cho được cô về làm dâu như đứa trẻ đòi bú vậy. Lại hơn nữa, là thái độ của cha mẹ cô Thuần. Con không bằng lòng lấy, mà cứ ép buộc, lại đánh đập nữa, hai ông bà cho thế là biết yêu con lắm... cho đến khi con tuyệt mạng.

Sống ở thế kỷ thứ hai mươi này, chỉ có đàn bà annam mới còn ở trong cái vòng nô-lệ tối giã man kia của chế độ đại gia-đình, mà phải bảo tồn văn-coi như là quốc hồn, quốc túy...

BẮT DÂN XEM BÁO

BAO Sao-mai của ông Trần-bá-Vinh thỉnh thoảng lại có một bài sắn sọc đến đám bình dân. Gần đây, thấy họ làm lụng khổ sở, lại phải chịu sự đốt nát, ông Vinh bỗng động lòng thương, muốn ra tay tế độ nâng trình độ trí thức của họ lên. Ông bèn viết bài sui chính-phủ bắt các làng trong Trung mua báo mà xem.

Xem... nhưng phải biết chọn báo.

Chắc không phải là báo Tràng-an, báo Thanh-Nghệ-Tĩnh, mà cũng không phải là báo Phong-hóa...

Thôi phải rồi, chỉ có báo Sao-mai!

Nhưng, dù có bắt dân mua báo Sao-mai nữa, ông Vinh cũng khó lòng mà bắt được họ xem! Báo nào là một sự nhu cần cho họ thì không bắt họ cũng mua, nếu chỉ nói những truyện ông Nguyễn-khoa-Kỳ đọc đi-cua, ông châu Muồng-Bò được thưởng phẩm hàm, thì có bắt họ mua, họ cũng chỉ để cho một nó xem mà thôi.

Như vậy thì số tiền mua báo kia để cho họ mua lấy lưng com mà ăn cho đỡ đói còn hơn... Nhưng theo ông Bá Vinh, đọc báo Sao-mai còn có ích hơn ăn bát com đấy. Nếu rứa, thì mời ông cử nhện đói mà đọc báo Sao-mai!

Tứ Ly

NGAY NAY

SỐ 13

THỨ BA 21 MAI 1935

HAI DÂM THẦN

ÔNG ĐỪNG BÀ ĐÀ

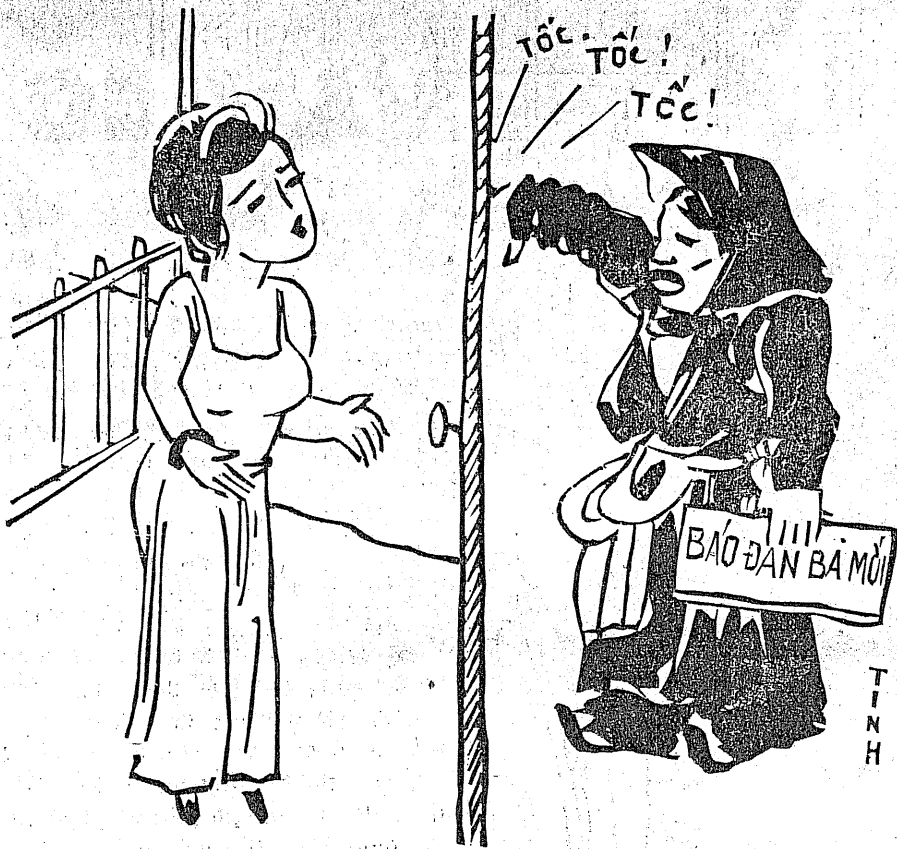
Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soái, nóng rét, đau xương, rứt thịt, rứt đầu nổi mề-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thồm Yênbay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An—Vinh, Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên—Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1^{er} Dakao—Pnompenh, Hồng Bằng—Nhatrang, Sơn Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.



— Ai đó ?
— Đàn bà mới !

TRẢ LỜI TCHYA

trong bài « Đáp lại báo Phong Hóa », T. T. T. B. số 49

Ông Tchya « không phải một nhà ưa kiếm truyện và báo T. T. T. B. vốn ưa hòa-bình ».

Dó là những lời « tuyên bố » đáng khen của ông Tchya, và của báo Tiểu-thuyết thứ bảy. Những lời « tuyên-bố hòa-bình » ấy, than ôi ! cũng giống như bao nhiêu lời « tuyên-bố hòa-bình ».

Ai đã đọc bài « Văn-sĩ Tchya » của tôi đăng trong báo P. H., hẳn cũng rõ rằng tôi chỉ nói về ông Tchya, và hơn nữa, chỉ nói riêng về văn chương của ông Tchya trong bài « Một thiên trường-hận ». Ông Tchya có lẽ vì tức quá, nên không nhận thấy rằng cái tên Ngọc-Quang ký ở cuối bài chỉ là một cá-nhân, mà không phải của cả tòa-soạn Phong-Hóa. Cho nên ông tưởng tượng như hết thấy các người viết P. H. đều cổ mặt xát ông (thương hại thay !)

Nhưng, thưa ông Tchya, tôi, Ngọc-Quang (không phải là Khải-Hưng, mà cũng không phải là 王光) chỉ muốn nói truyện với ông, mà chỉ riêng với ông cùng với bài « Một thiên trường hận » của ông thôi, ông đã hiểu chưa ?

Sau nữa, độc giả nếu so-sánh bài của ông Tchya với bài của tôi sẽ thấy hai cái thái-độ khác nhau thế nào. Nếu tôi không lầm thì bài tôi viết chỉ đứng riêng về mặt văn-chương của ông Tchya, mà không hề chạm đến nhân cách cùng tâm tính của ông. Song ông Tchya, tôi không thể. Ông đã bạo gan cho tôi la đại-biêu cả tòa-soạn !

P. H., ông lại còn luôn luôn tặng cho tòa báo P. H. và tôi những tiếng nhả-nhận như « bới lông tìm vết », « ti tiếu », « tiếu tâm » « anh ta »... còn gì nữa ?

Đó, độc giả coi, ông Tchya, một nhà văn-sĩ, bầm sinh không phải một người ưa « chanh chua », theo lời ông.

Đến báo T. T. T. B. thì lại là một tờ báo « rất ưa hòa-bình », nhưng chỉ vì quá nhờ bạn Tchya, nên mới đăng một bài chẳng hòa bình một tí nào, mà hơn nữa, ngay sau bài ấy, báo ấy còn đăng lại một đoạn văn in đã lâu, nhan đề là « Hàng thịt hàng cá », trong đó ông Ngọc-Giao vì những nhà cầm bút với bọn hàng tôm hàng cá chửi nhau ngoài chợ. Than ôi ! nếu ông chủ báo T. T. T. B. thông minh hơn một chút, ông sẽ hiểu thế nào là một câu chửi, văn như thế nào sẽ thành một câu văn chửi.

Bây, tôi chỉ biết bày tỏ sự thực hiện nhiên mà ai ai cũng có thể xét lại được, đề hội nhận rõ ràng cái thái độ của Phong Hóa với Tiểu thuyết thứ bảy.

Giờ, tôi xin nói truyện với ông Tchya.

Ông Tchya « một kiện tướng trong làng cầm bút »

Đầu tiên, tôi xin thú thực là tôi phải phục ông Tchya, về chỗ ông có sức tự tin rất mạnh (tôi không nói đùa đâu). Chẳng thế ông lại cho ông là một « kiện tướng trong làng cầm bút », và sau khi đã trả lời

gần hết mọi lẽ trong bài tôi, ông hằng hái đáp : « nếu các ông chỉ được cho những chỗ tốt còn ngu muội, tôi xin cam đoan đốt hết các tập văn tôi đã viết, chẻ hết các bút tôi đã cầm, và cả đời xin dốt dóm và rớt nước hàu các ông. Bằng không, xin các ông lại đối với tôi như thế nhé ». Có lẽ ông Tchya là người mến « quốc túy » lắm. Dù sao, chúng tôi cũng nhận lời thách của ông, nhất là ông đã cam đoan rằng, nếu ông thua, ông sẽ đốt văn, chẻ bút. Mà chúng tôi chắc ông Tchya là người giữ thủ tín, một người đã tự nhận là « quân-tử ».

Ông Tchya vẫn chưa chịu rằng câu « Vọng mỹ nhân hề thiên nhất phương » là một câu ngớ-ngẩn, không có liên-lạc gì với đoạn văn trong bài.

Ông nói : « mong một người con gái đẹp mà không bao giờ được thấy », thì cảnh ấy tại nào không làm cho người ta nghĩ đến câu của Tô-đồng-Pha... »

Nhưng khốn nỗi, sự thực lại khác : trong bài của ông, Vương-Sinh đã nhìn thấy mặt Phụng-tiên quận chúa một lần rồi mà anh ta lại biết rõ rằng quận chúa đang ở trong lầu trước mặt mình ! Như thế thời « thiên nhất phương » sao được. Mà nếu ông Tchya đã từng nghĩ đến Tô-đồng-Pha và lại bảo Tô-đồng-Pha cũng giống Vương-Sinh ở chỗ « cùng mong người con gái », thời ông lại nhầm lẫn. Nếu ông hiểu rõ bài phú Tiền Xích Bích hơn chút nữa, ông sẽ không dám nói thế.

« Mỹ-nhân » trong bài phú không có nghĩa là « người con gái đẹp », mà chỉ có ý nói « hơn » quan lại cùng triều này luân-lạc mỗi người một phương-trời » (1). Thẳng hoặc, ông Tchya còn chưa chịu, xin ông xem lại tập Cổ-văn, nếu ông có thể xem được.

Ông lại nói : « ... muốn lấy câu « trong gang tấc... » mà thay vào câu « vọng mỹ nhân », thì thực đáng buồn cười. Người ta chỉ khác nhau về cái hồn nghệ-sĩ đó thôi, báo P. H. ôi ! »

Ông Tchya ơi, ông thông minh lắm. Vì hẳn phải thông minh lắm, mới có thể hiểu câu nói khôi-hài trên ra một cách kỳ quặc như vậy.

Ông Tchya lại cũng không chịu rằng câu :

Phong tiêu tiêu hề, Dịch thủy hàn

Tráng sĩ nhất khứ hề, bất phục hoàn,

nó ngây ngô chẳng kém gì câu « vọng mỹ nhân hề, thiên nhất phương » ở trên kia. Ông bảo ông biết Vương Sinh « khôn » phải là tráng sĩ », nhưng « Sinh cũng như Kinh Kha, một đi, đi chẳng trở về ».

« Cũng như » sao được ? Một đảng đi giết thân vào chốn nguy nan, mạo hiểm mà từ trần — một đảng chỉ về quê nhà chịu tang bố, mà có « một đi, đi chẳng trở về » đâu ? Trong truyện, Vương Sinh năm sau còn trở lại lầu Ngao-nguyệt kia mà ?

Đó, chính ông mâu thuẫn mà ông không biết.

Cái lòng tự tin quá mạnh đã tràn ngập cả trí tuệ ông, cho nên ông cho rằng người bề ông chưa từng học đến cách dùng

1. — « Cổ văn bình chú » quyển IX, « Thượng Hải Quảng Ích thư cục ».

« citation », « réminiscence littéraire » cùng luật hội ý (!), rồi ông lại cả gan bảo rằng các nhà văn-sĩ Pháp từng « hành văn » như ông. Tôi xin ông cho một vài cái thí dụ !

Còn về hai câu quái gở :

Nhất kỳ hồng trần phi tử liễu,
Vô nhân tri thị lệ chi lai !

Ông cũng không chịu nổi ? Tôi không cần nói nhiều thêm về cách viết kỳ quặc của chữ hai câu Tàu đó. Riêng anh thợ xếp chữ vô danh là đáng thương, bao nhiêu tội lỗi, người ta chỉ rình gặp dịp là trút cả lên đầu. Nhưng tôi không thể quên được rằng, hai câu đó đã bị cải chính một lần rồi, mà vẫn còn chữ sai. Nếu không phải là lỗi ở ông Tchya không biết viết chữ Tàu, thời ông Giám đốc tờ báo T. T. T. B. không thể tránh được cái trách nhiệm việc ấy.

Đối với cách dùng câu thơ ngớ-ngẩn đó ông Tchya cũng lại nêu cái luật « hội ý » bí-mật của ông lên. Ông cho rằng Phụng-tiên giống Dương qui Phi ở chỗ « rồi cũng có ngày ý quyền thế và nhan sắc của mình làm cho nhiều người chịu khổ. » Nếu chỉ tương tự có một chỗ ấy thời tôi lấy làm lạ rằng, trong đám-bao nhiêu người đàn bà ở Đông-phương có một cái sắc đẹp khốc hại như thế, sao ông Tchya — hay người bạn ông cũng vậy — lại chỉ riêng nghĩ đến Dương qui Phi. Nhất là trong đoạn văn ấy, ở bài « Một thiên trường hận » tôi không thấy lí gì dính dáng chút ít với « Một xe bụi hồng » với nàng « Phi tử », với « quả vài đem dâng ».

Sự thực rõ rệt như vậy mà ông Tchya vẫn trình trọng viết : « ... Mấy câu trên đây không có gì đáng bẻ, nếu không phải tiểu tam sui khiến mình chỉ trích một kẻ khác để lảng giá trị báo mình, thì tôi lại phục báo Phong-Hóa không biết bao nhiêu mà kẻ » (đó ai hiểu rõ đoạn dưới, đó cả ông Tchya nữa).

Đến những câu văn annam của ông Tchya. Tôi có cần phải trả lời ông hay không ? Hay cứ để độc giả đọc bài ông cũng đủ rõ thấy sự phải, trái ? Vì ông Tchya ngây thơ lạ. Ông ngây thơ « chỉ xin hỏi một câu : mấy chữ « đỉnh giáp non Thần » và « non Bồng nước Nhược » thì (!) các ông lấy chữ gì mà thay vào cho văn chương hơn (nguyên văn) ?

Độc giả nghe rõ chưa ? Văn chương phải là các câu sáo như « minh dương đôi nguyệt », « dựa mái chèo lan », « chồn chân hồ thỉ », mà từ mấy thế kỷ trước, bao nhiêu người đã nhai đi nhai lại, văn chương phải là những « điển » ám chỉ những tên đất, tên người vu-vơ ở tận nước nào, mà mình chỉ biết nhắc lại như con yêng học nói !

Còn nữa. Tuy rằng « chỉ xin hỏi một câu », ông Tchya còn hỏi nữa. Ông ấy muốn biết hai câu « nét bút anh hoa » và « lớp tang thương để vết sầu ly biệt » nó cổ ở chỗ nào ? Trước hết, xin phép ông Tchya cho tôi nhắc lại đoạn văn của tôi : « Văn phải có những câu « nét bút anh hoa »... « lớp tang thương để vết sầu ly biệt »... kêu như thùng sắt tấy của cụ Dương-bá-Trạc cho hợp với tên chữ « Văn không dùng điển không phải là văn » của ông Lê-Dư ». Vậy

DÁM CHẮC

sinh-dục, không hành bịnh nhân (chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả-quyết, dám cam đoan người bịnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc **Suru-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIỀN** hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình đúc khuôn in lên đây cho quý ngài thấy rõ tin chắc thuốc **Suru-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIỀN** trong Namkỳ thiệt hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại: Nha Trang : Mộng-Lương, Quỳnhon : Hồ-văn-Ba, Quảng-ngãi : Trần-Cảnh, Tourane : Nguyễn-hữu-Vĩnh, Huế : Vĩnh-Trường 59 rue Gia-Long, Quảng-trị : Thông-hoạt, Vinh : Sinh-Huy 59 phố Ga, Thanhhoà : Gi-Long 71 Grand'rue, Namdinh : Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trường), Haiphong : Quảng-vạn-Thành 61, rue P. Doumer Đồnghới : Thuận-Long, Bồngson : Diệp-a-Vinh, Ninhòa : Quảng-sinh-Hoà, Hanoi : Nguyễn-văn-Đức, 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHƯA CÓ, MUA BUỒN DO : **Pharmacie ÔNG TIỀN** Annam được phòng
82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHỦ-NHUẬN — SAIGON

Thuốc ho **ÔNG TIỀN** hiệu-nghiệm trong 10 phút, mỗi gói 0\$10.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

câu « nét bút anh hoa », tôi có thể cho nó vào hạng « thùng sắt tây », nghĩa là không có ý nghĩa gì cả. Về câu « lớp tang thương để vết sâu ly biệt », hẳn ông Tchyra không thể cũng cố cãi rằng « tang thương » là « mới » được. Còn mấy chữ « để vết sâu ly biệt », tuy không phải là cũ, nhưng nó rộng tuếch, chẳng kém gì câu « nét bút anh hoa », mà ông Tchyra đã tự đắc rằng từ trước chưa có ai dùng.

Chưa hết đâu. Về câu « sân khuya bóng lẻ, gió lạnh sương tàn », ông Tchyra lại nhờ « cái ông đã bề » ông tìm một câu văn « ngắn hơn, rõ nghĩa hơn và gợi cảm tình người ta hơn (évocateur) ». (Cái ông đã bề ông Tchyra chỗ này xin đề ông Larousse trả lời xem ông Tchyra dùng tiếng tây có giỏi hơn lúc ông dùng tiếng Tàu không) — Phải lắm. Câu văn của ông Tchyra ngắn lắm, vì chỉ có tám chữ, rõ nghĩa lắm, tuy rằng người ta chẳng hiểu « sương tàn » là cái quái gì ; gợi cảm tình người ta (évocateur) lắm nữa, một thứ cảm tình bí hiểm, mờ ảo, như nghĩa câu văn đó và nghĩa chữ « évocateur » trên...

Cuối cùng về « ả phù dung sớm nở tối tàn ». Ông Tchyra chịn là ông làm, nhưng ông cho là cái làm của ông « không lầy gì làm to làm » — vì theo lời ông, ông « làm là vì hoa phù-dung có nhiều thứ : một thứ hoa trắng có quả chứa thuốc phiện (papaver somniferum album) và một thứ hoa đỏ không có quả, nhưng hoa thì sớm nở chiều tàn ».

Trời ơi ! ông ấy lại còn có cách hồ choáng đầu chúng ta bằng mấy tiếng ghê gớm : papaver somniferum album, ấy nữa. Nhưng kỳ thực, thì thưa ông Tchyra, cây thuốc phiện không phải là một giống hoa phù dung. Cây phù dung thường, với cây nha phiến hay là a phiến, hay là a phù dung (阿芙蓉) không phải cùng là một loại. (Theo sách Bản-thảo — Xem Trung-hoa đại từ điển, mục « A » 阿 và « Nha » 耶). Như thế thì cái làm của ông Tchyra cho ả phù dung là phù dung, cũng như người ta làm tên người Lạc-trương-như là Tư-mã-Trương-như, Lý-thái-Tôn là Trần-thái-Tôn, nghĩa là « cũng không lầy gì làm to làm ».

Thưa ông Tchyra, bài này quá dài rồi. Tôi xin ngừng bút mà nhắc ông nhớ cho rằng tôi vẫn nhận lời thách hăng hái của ông.

Ngọc-Quang

Đọc xong bài trên này, tất ông Tchyra (魔阿) sẽ hiểu, — nếu ông ấy muốn hiểu, — vì sao tôi, Khái-hưng, không thể trả lời ông ấy được.

Tôi cũng không thể trả lời ông ấy được về mấy câu văn trong bài phá khuyến, vì tác giả bài phá khuyến không phải là Khái-hưng mà chỉ là Phạm-Thái, tức Phạm-Phụng, tức Phở-chiều thiên-sư người huyện Đông-ngân, trấn Kinh-bắc. Người có thực mà bài văn có thực.

Còn những chữ « tiểu tâm, ti tiểu...v.v... » thì tôi đã xin gửi trả lại ông Tchyra rồi vì ông ấy biểu làm nhà.

Khái Hưng

Cuộc điếm báo

Cá tội tình gì !

○ NG Tchyra nói :
— Tôi tuy không giỏi chữ nho bằng ai, song những lỗi vô-lý như thế, thì chắc không bao giờ tôi có...

Cũng chưa chắc. Song ông nói vậy thì tôi cũng biết vậy, biết rằng ông không bao giờ nhầm được đến thế, chỉ có bác thợ nhà in là có thể nhầm được mà thôi.

Tôi nghĩ mà thương cho bác thợ nhà in quá. Tôi thương bác chẳng làm gì nên tội, mà hễ đâu có tội là người ta đổ ngay cho bác liền.

Mà khốn-nạn, những cái vịnh dự, nếu có, người ta có để cho bác hưởng đâu. Người ta chỉ âu yếm nhớ đến bác khi nào có một cái lỗi tây đình hay một sự dốt đặc biệt, mà người ta, tuy làm ra, nhưng không muốn nhận chút nào.

Bác thợ nhà in ! Bác làm việc từ sáu giờ sáng đến sáu giờ tối, lương bác chẳng được bao nhiêu. Hoi lỗi một chút là bác bị người ta trừ tiền. Bác cực khổ như vậy mà người ta còn nỡ nào đổ cho bác những cái lỗi bác không làm, để rồi có lẽ người ta lại trừ tiền lương của bác, để lợi cho ông chủ.

Khi bác xếp đến mấy giòng chữ này, chắc bác cũng run tay mà ngâm ngùi cho cái đời làm thợ nhà in của bác, nó cũng buồn rầu, chán nản và đáng khó chịu như « một thiên trường hận » của ông Tchyra vậy.

Hỡi ơi ! thương thay !

Văn và văn

Ông Tchyra viết :

— Người ta chỉ khác nhau về cái hồn nghệ-sĩ đó thôi, hão Phong-hóa ời !

Ông Tchyra ơi ! sao ông biết điều vậy.

Bởi người ta khác nhau chỉ vì thế, nên văn của ông vẫn là văn của ông, văn P. H. vẫn là văn P. H., không bao giờ có thể giống nhau được.

Người ta thích nghĩ và viết ra những câu văn mới, những câu văn hoàn toàn là của mình, còn ông, ông lại chỉ thích những câu văn cổ, nghĩa là những câu văn của người khác, không phải của ông.

Ông đổ chúng tôi rằng :

— Các ông tìm xem có chữ gì ngắn, hay hơn và rõ nghĩa hơn chữ « mình đương đôi ngã » để tả cảnh ly biệt của một người sống và một người chết ?

Chữ rõ nghĩa hơn, hay hơn, thì cũng có, chẳng thiếu gì. Ông không thương nghe, người ta vẫn nói, « kẻ còn, người mất » và giản-dị hơn « kẻ sống, người chết » hay sao ?

Nhưng câu truyện không phải ở đó. Câu « mình đương đôi ngã » có tuyệt

hay chẳng nữa, người ta cũng không nên dùng đến khi tả cảnh biệt ly kẻ khuất, người còn, vì câu ấy không phải là câu văn tự mình nghĩ ra.

Dùng nó, tức là bắt trước một cách hẹp hòi.

Bởi thế, nên từ xưa tới nay, ta được thấy bao nhiêu bài văn sáo. Ví dụ như những câu « tin nhận vắng tanh, bắc-nam đôi ngã,... » và nhiều câu nữa.

Tôi lại nhớ một truyện rất buồn cười :

Có một nhà văn-sĩ ở Nam dinh rất sành dùng văn cổ, bài văn của ông ta chỉ là một bài những câu văn của người trước khéo chấp lại mà thôi. Ông có người bạn ở xa, muốn viết thư thăm hỏi. Nhưng nếu « tin nhận vắng tanh » mà không có « bắc-nam đôi ngã » thì sao có ra văn được, mà, khốn thay, người bạn ông lại ở Sơn-tây. Chẳng lẽ thôi không viết thư cho bạn, mà cũng chẳng lẽ viết một bức thư không theo văn cổ, ông không đành lòng.

Sau cùng, ông phải nhún người lên nói với ông bạn tạm rời sang tỉnh Bắc ít lâu, để ông theo đúng khuôn sáo cũ mà viết thư thăm hỏi.

Ông Tchyra tôi cũng không khác gì ông văn sĩ trên kia vậy. Muốn cho người ta phục ông, ông cũng bắt người ta phải theo đúng văn sáo như ông mới được.

Như vậy, ông hiểu sao được câu văn mới mà ông chẳng lấy làm lạ lung.

Như câu văn ông trích trong « Đoạn tuyệt » :

« Dưới ánh đèn mờ mờ, Loan đương ngồi cặm cụi thái mực... » mà ông cho là thừa, và cứ theo như

« nguý » của ông chữa như thế này :
« Dưới ánh đèn mờ, Loan ngồi cặm cụi thái mực... »

Quả thật cái ngu ý của ông là ngu ý. Theo sáng ý của tôi, và của mọi người, người ta nói đèn mờ, nhưng người ta cũng nói đèn lò mờ... Có đôi chút khác nhau mà ông không biết đó thôi.

Còn chữ « đương », chỉ rằng Loan đương thái mực thì có việc khác xảy đến, cũng như ta nói « tôi đương làm thi anh vào », có gì mà ông Tchyra tôi không hiểu.

Ông lại thú thực không hiểu được những câu :

« Ngồi trên xe, nhìn gió đùa ánh sáng trên ngọn cây », « nàng thấy một nỗi buồn lạnh-lẽo thấm vào tâm hồn... », ông cho gió đùa ánh sáng là « một kỳ quan trong vũ trụ », nỗi buồn lạnh lẽo là một sự vô lý, tôi chẳng cần bàn luận với ông làm gì.

Kỳ quan trong vũ trụ thì không có, chỉ có kỳ quan trong « làng văn » mà thôi, mà cái kỳ quan đó, đích thị là ông rồi.

Ông lại kể câu :

« Tôi đỗ xe xuống cửa một tòa nhà... » của Tú Ly, ông bắt người ta đi xe tay, rồi ông hề rằng nếu đi xe tay thì tất phải nói : « tôi bảo xe đỗ xuống... »

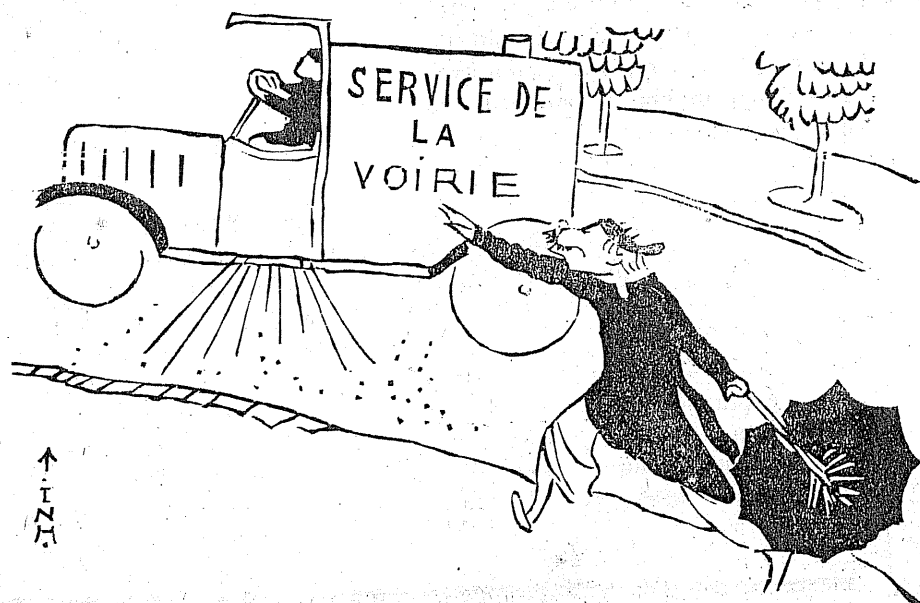
Thế ông không cho người ta đi xe ô tô, đi xe mô tô, đi xe ngựa, đi xe đạp, hay sao ?

Xong đầu đấy, ông Tchyra hăng hái thách rằng :

— Nếu các ông chỉ được cho, tôi những chỗ tôi còn ngu muội (chỉ rồi đấy nhé !), tôi xin cam đoan đốt hết các tập văn tôi đã viết, chẻ hết các bút tôi đã cầm, và cả đời xin đốt đóm và rót nước hầu các ông....

Chết nỗi, ông Tchyra, việc gì ông phải hy sinh đến thế ?

Thạch-Lam



L. T. — Thôi chết rồi, cầm lái xe mà để xăng chảy tràn đường mà không biết kia ?

CHUYÊN ĐỀ THẨM

Một người nhiều mưu mẹo, hăng hái. Chánh phủ Pháp đã mất nhiều năm khó nhọc, mới dẹp yên, hồi mới bước chân đến đất Việt ta.

Của Thanh-Vân soạn
bán 0\$03 một số

THƠ VÀ MẠN DAT XIN ĐỀ: **M. Lê-ngọc-Thiều** Gérant Bảo-Ngọc văn đoàn n° 67, Rue Neyret — Hanoi

(Số số sẽ hết, số nào cũng ra vào ngày thứ năm).
Mỗi số giấy 16 trang, in giấy tốt, và số nào cũng có nhiều tranh ảnh của đảng Đê-Thâm bấy giờ.
Số đầu đã phát hành từ thứ năm 25 Avril nay).

Nhà xuất bản: **BẢO-NGỌC** văn đoàn
số nhà 67, phố Cửa Nam — Hanoi

Văn đoàn Bảo-Ngọc có nhận gửi bán những sách, chuyện, tiểu thuyết và khắp các báo của các nhà văn. Lại có nhận mua bản quyền những sách có giá trị, những tiểu thuyết hay, nhất là những truyện già sử của nước nhà, mà văn đoàn chúng tôi cần biết. Bao giờ cũng mua một giá rất cao hơn các nhà khác.

TIÊU SƠN TRANG SĨ

(Tiếp theo)



Ả năm người cùng có vẻ lo lắng suy nghĩ. Hoàng-phi nhìn xuống chân đồi : con sông Cầu lượn khúc chạy về phía đông, giòng nước lấp lánh dưới ánh trời trưa. Bỗng bà buông một tiếng thở dài, chán ngán.

Đào Phùng cúi đầu tạ tội :

— Đề lệnh bà sợ hãi, kẻ hạ thần thực đáng chết.

Hoàng-phi như không nghe thấy gì hết, cặp mắt tuôn hai giòng lệ. Rồi bà thồn thức bảo Nhị nương và Phạm-Thái :

— Hay thôi, ta đừng đi Lạng-sơn nữa, hai em ạ.

Nhị nương an ủi :

— Tàu lệnh bà, không bao giờ ta nên nản lòng. Ta phải...

Không để cho Nhị nương nói rút câu, hoàng phi tiếp luôn :

— Vì các em ạ, chị còn sống đến ngày nay là chỉ mong ước mai sau được gặp hoàng đế... Nhưng hoàng đế thăng hà rồi, các em ơi, thời chị còn sống làm gì nữa, thà chị thác đi để dưới suối vàng được cùng hoàng đế tương kiến...

Bà bưng mặt nước nở khóc. Phạm-Thái nói :

— Nhưng hoàng đế hiện còn sống, ao lệnh bà lại nói gở thế?

— Không. Đích thực hoàng-đế thăng hà rồi. Đêm hôm qua, ta nằm mộng thấy hoàng đế về khóc mà bảo ta rằng : « Ái-khanh ơi, đôi ta ngày nay âm dương cách biệt. Ta không hề oán giận điều gì, vì dù có còn ở dương thế, ta cũng chẳng hy vọng được cùng ái-khanh hội ngộ kia mà. » Rồi hoàng đế tả những cảnh ngộ khổ sở, những nỗi gian nan, khốn khó, bị nhục nhã ở bên nước người... Thôi các em ơi, các em đừng chờ chết cho được gặp mặt hoàng-đế ở dưới cửu tuyền, chứ chị sống thêm một ngày, là thêm một ngày dấy dọa ở dương gian...

Đào Phùng, Phạm Thái và Nhị nương xúm lại khuyên giải, lâu dần hoàng phi cũng nguôi, nguôi. Nhị nương nói :

— Vì lệnh bà tưởng nhớ hoàng thượng quá nên hóa mộng đó thôi. Chứ vừa có người ở bên Trưng-hoa về nước nói hoàng thượng hiện đóng ở Tràng-an chờ binh cứu viện của nhà Thanh.

Nhị nương bịa đặt ra tin ấy là để yên lòng hoàng phi mà thôi. Thực ra, các yếu nhân trong đảng Tiêu-sơn thừa biết rằng vua Chiêu Thống không chịu nổi những sự nhục nhã, những sự khinh mạn của người Tàu đã chết rồi, chết theo hoàng tử được ba năm nay. Nếu trong các tờ lịch, các mật thư gửi cho nhau họ vẫn còn dùng niên hiệu Chiêu Thống là chỉ cốt để khỏi náo động lòng các đảng viên, và nhân dân khắp nước đang mến tiếc nhà Lê. Vả họ cho rằng nước không thể một ngày không có vua được, mà vua Quang Toản nhà Tây-sơn thì họ nhất định không công nhận là ông vua chính thức của nước Việt Nam. Vì vậy, trong khi chưa tìm được một người ngôi hoàng đế, thì đảng Tiêu-sơn tạm phải coi như vua Chiêu Thống hãy còn sống, để làm trụ thạch cho công cuộc khởi nghĩa của đảng.

Phạm Thái bỗng dục đã :

— Tàu lệnh bà, bây giờ sang giờ mùi rồi, ta phải đi kíp, thì tối nay mới có thể tới Lạng-giang được.

Đào Phùng bàn :

— Lệnh bà nên nghỉ lại Hoàng-mai, sớm mai lên Lạng-giang thì hơn. Như thế, lệnh bà đỡ nhọc mệt, mà ngựa lại được nghỉ ngơi dưỡng sức.

rộng, uống rượu ngâm thơ làm thú. Ngày bà phi họ Đặng mưu việc phế lập muốn tìm vây cánh cho Trịnh Cán để chống nhau với Trịnh Khải, cũng đã nghĩ đến ông nghề trẻ tuổi ấy mà vời ông ta về triều, vì có ông Ngô thời Nhậm đậu cùng khoa với ông ta tiến cử. Nhưng ông ta không ưa những sự âm mưu ám muội, nên cáo ốm không đến. Hiện hữu nên đến chơi ông ta, vì ông ta không những có văn tài, mà về binh lược ông ta cũng khá lắm. Khi xưa quân Nhượng đồng binh ở Haiduong cũng có mời ông ta đến tham nghị. Ông ta thấy Nhượng có tính phản trắc, biết không làm nổi việc lớn, nên vừa đến, ông ta bỏ mà về ngay. Từ đó tới nay, ông ta không nghĩ gì đến việc nước nữa, cho rằng vận nhà Lê đến thời mạt đầu có tài Trương Lương, Gia Cát cũng không thể cứu vãn được, nên dành chịu khoan tay phục tòng thiên mệnh mà thôi.

Phạm-Thái thở dài bảo Đào Phùng :

— Người anh hùng cứu quốc khi nào lại chịu phục tòng số mệnh. Chỉ biết một việc là hành-dộng, hành động cho tới giờ cuối cùng... Tránh sự gian nguy mà mình biết chắc chắn rằng đương đợi mình, để được an nhàn ở một nơi dật lạc không bận tri đến



Ai nấy còn đương suy nghĩ, thì Đào Phùng lại nói luôn :

— Tôi sẽ xin có thư giới thiệu với Phạm hiền hữu một nhà ăn-sĩ ở Hoàng mai tên là Phạm quang Văn. Người ấy đậu tiến sĩ về cuối đời Cảnh-hung, văn chương lỗi lạc một thời, chỉ vì tính cương trực nên không được chúa Sâm trọng dụng. Vả ông ta cũng không thích ra làm quan, bỏ về làng dạy học, lấy sự chơi núi cao, sông

việc đời việc nước, hạng ấy người ta cho là bậc ăn-sĩ, nhưng tôi, tôi chỉ cho là phường ích kỷ, ham sống. Có đáng kể chi. Thưa hiền hữu, tôi không phục Phạm quang Văn một chút nào.

— Nhưng, thưa hiền hữu, Quang-Văn rất tự phụ thông phép toán thái ất. Ông ta bảo ông ta biết chắc chắn rằng vận nhà Lê hết rồi.

Phạm-Thái cả cười đáp :

của **Khái-Hưng**

— Bây giờ giá Triệu-nghiên-Phụ tái sinh bảo tôi như thế, tôi cũng không tin kia mà. Tài lực của đảng anh hùng phải cố đoạt nổi số mệnh. Bằng không thì chết. Mà cái chết như thế còn có lý hơn cái chết dần mòn của kẻ ăn-sĩ ở trong số tối.

— Nhưng kẻ ăn-sĩ có đợi cái chết giá ở nơi nhân dật đầu ? Họ chỉ đợi thời mà thôi.

Nhị nương yên lặng đứng nghe từ này đến giờ, bỗng mỉm cười bảo Đào-Phùng :

— Bậc hảo hán không bao giờ chịu đợi thời. Phải tạo nên thời thế chứ.

Phạm-Thái và Đào-Phùng cất tiếng cười vang :

— Kháng khái thay lời nói của quý nương !

Nhưng ai nấy ngừng bật, vì vừa thấy hai bên má hoàng phi đầm lệ. Chưa kịp hỏi duyên cớ thì bà đã lau nước mắt và buồn rầu nói rằng :

— Nếu quả thực vận nhà Lê hết rồi, thì các em nên thôi đi, đừng hành động nữa mà mất công vô ích.

Phạm Thái cúi đầu đáp :

-- Tàu lệnh bà, đời kẻ tráng-sĩ chỉ có một nghĩa là hoạt-dộng. Còn sự thành, bại cùng sự sống chết, không nên để trí nghĩ quá bận tới.

Nhị nương cũng nói :

— Vả lại, tàu lệnh bà, phép toán thái ất đã lấy gì làm đúng. Xin lệnh bà cứ vững lòng tin cậy cho.

Hoàng phi cười gượng :

— Chị thực kém em nhiều lắm. Vậy bây giờ thì ta lên đường thôi chứ.

Phạm-Thái ngẫm nghĩ một lát rồi nói :

— Tàu lệnh bà, đi Lạng giang thì không kíp. Mà đến nhà cái ông ăn-sĩ Hoàng-mai thì thực không nên. Vậy Đào hiền hữu ơi, hiền hữu mau sắp cơm nước hầu lệnh bà soi, mai chúng tôi sẽ hộ giá đi sớm.

Đào-Phùng vui mừng toan gọi người nhà, thì trông ra sân, chàng bỗng giật mình nhớ đến bốn cái xác bốn tên đầy tớ. Nhị nương cũng nhìn theo và hiểu ý chàng :

— Không hề gì. Việc bếp nước đã có ngu muội.

Nàng mỉm cười nói tiếp :

— Giết nhà bếp của đại huynh thì cố nhiên là phải làm bếp thay chứ. Được cái việc bếp nước, em đây cũng khá thạo. Hòa đầu quân Nhị nương đây.

Đau dạ dày, Phòng tích

Có dự thi
cuộc thi
của C.P.A.

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ thống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán đấm đoạn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiền 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$60 5 ve khỏi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hòm), Hanoi

Chỉ trong **BA THÁNG** có thể biết **CẮT** quần áo tùy một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi lên theo học lớp giấy cắt của ông

ĐỖ-HỮU-HIỆU

Diplômé de l'Ecole Internationale de coupe de Paris
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ÔNG :

1- Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu. — 2- Mậu ở Tourane. — 3- Thành ở Nam-dịnh còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

Mọi người cười rộ, quên hẳn câu truyện buồn rầu.

— Nhưng trong khi Nhị nương này làm cơm thì xin hiền huynh cùng hiền đệ chôn cất cho mấy người chết.

Phạm-Thái lẩm bẩm :

— Rõ khéo ! một người giết, hai

ấy làm nơi sào huyệt cho đảng, việc ấy thực dễ như trở bàn tay.

Quang-Ngọc cũng thấu rõ sự lợi hại ấy, nên hôm đảng viên đảng Tiêu-sơn tụ họp, chàng không đem việc lập chi đảng ở Lạng-sơn ra bàn, sợ nhờ việc ấy ấy biết lộ ra ngoài đảng thì Trương đảng Thu sẽ bị hại, hay ít ra cũng bị



người khác phải chôn !

Hôm ấy, mãi sang giờ thân mới có cơm trưa. An xong, mọi người ngồi bàn về hành trình. Đào-Phùng đã nhiều lần đi Lạng-sơn nên rất thông thuộc đường đất, vẽ phác ra một bức bản đồ ghi những nơi có thể nghỉ lại được. Đoạn, chàng hỏi Phạm-Thái :

— Hiền hữu lên Lạng-sơn phen này đã có chủ định gì chưa ?

Phạm-Thái đáp :

— Kể thì tôi vàng lời đảng trưởng họ già Hoàng phi lên đến trấn Lạng-sơn, rồi lại phải trở về ngay. Nhưng nếu gặp việc quan trọng mà cần phải ở lại thì tôi cũng ở lại.

Phạm-Thái nói thế là vì chưa tin hẳn bụng Đào-Phùng, không muốn lộ sự bí mật trong đảng đồ mà thôi. Kỳ thực, chàng lên Lạng-sơn còn có một mục đích khác, khẩn yếu hơn.

Nguyên Phở-tĩnh thiền-sư có một người đồng chí trẻ tuổi, hiện lĩnh chức hiệp trấn trấn Lạng-sơn, là Thanh xuyên hầu Trương đảng Thu, người làng Thanh-nê trấn Sơn-nam. Đã nhiều lần Thanh xuyên hầu cho người mang thư về mật xin Phở-tĩnh cử lên Lạng một người có đại tài để lập một chi đảng ở đó. Phở-tĩnh ngó lơ với Phở chiêu muốn cất Chiêu đương việc ấy. Vậy nay nhân dịp hộ giá hoàng phi lên Lạng, Phạm-Thái sẽ ở luôn trên ấy nói là để giúp việc sư trưởng chùa Tam-thanh, nhưng thực ra chỉ để giúp Trương-dăng-Thu về việc phục hưng nhà Lê. Trương làm hiệp trấn, một trấn ở nơi biên-thùy khẩn yếu, trong tay có tới năm, sáu nghìn binh lính tinh nhuệ, khi lâm đến đại sự, sẽ chiếm cứ ngay lấy trấn

cách, mà như thế, đảng Tiêu-sơn đến có ngày tan, nếu không thì cũng chẳng làm nên trò trống gì, vì sức mạnh của đảng là trông vào quân đội Lạng-sơn của Thanh xuyên hầu, Trương đảng Thu,

(Còn nữa)

Khái Hưng

NHÀ XUẤT BẢN ĐO' I NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hồn bướm mơ tiên của Khải Hưng (nghìn thứ 4)	0\$40
Anh phải sống của Nhất Linh và Khải Hưng (nghìn thứ 2) (hết)	
Nửa chừng xuân của Khải Hưng (nghìn thứ 5)	(hết)
Giông nước ngược của Tú Mỡ	0\$50
Gánh hàng hoa của Khải Hưng và Nhất Linh	0.60
Tiếng suối reo của Khải Hưng .	0.40
Mấy vần thơ của Thế Lữ . . .	0.60
Cạm bẫy người củ Vũ tr. Phụng	0.45
Đẹp của Nguyễn cát Tường . .	0.35
Vàng và máu của Thế Lữ . . . (hết)	

ĐÃ IN XONG

Vàng và máu (in lần thứ hai)

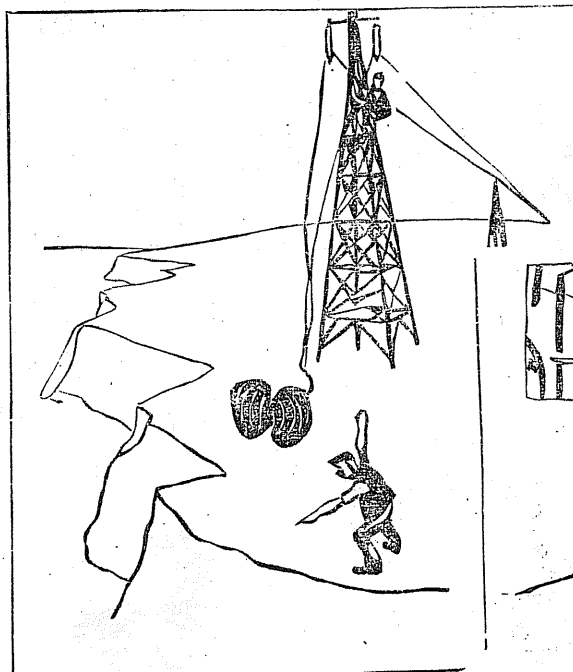
SẴN IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)	
Anh phải sống (in lần thứ hai)	
Giấc đường gió bụi của Khải Hưng	
Nắng thu của Nhất Linh	
Đời mưa gió của Khải Hưng, Nhất Linh	
Gối tạc đàn của Thế Lữ	

ĐƯƠNG IN

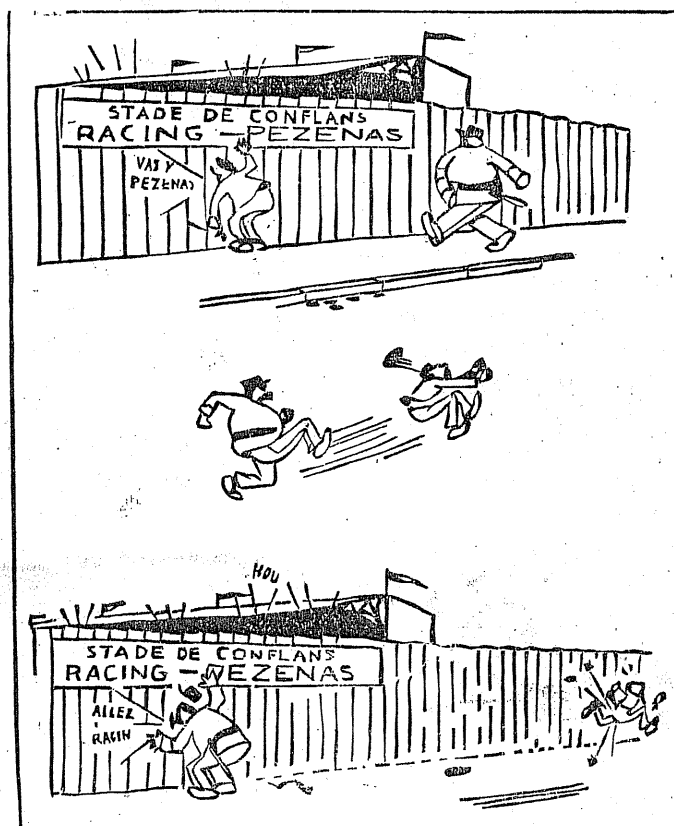
Đoạn tuyệt của Nhất Linh

Nụ cười nước ngoài



— Mày ơi, chúng ta dựng
lầm cột ở quảng nào mất
rồi, không có thành phố
ở chỗ này.

PASSING SHOW LONDON

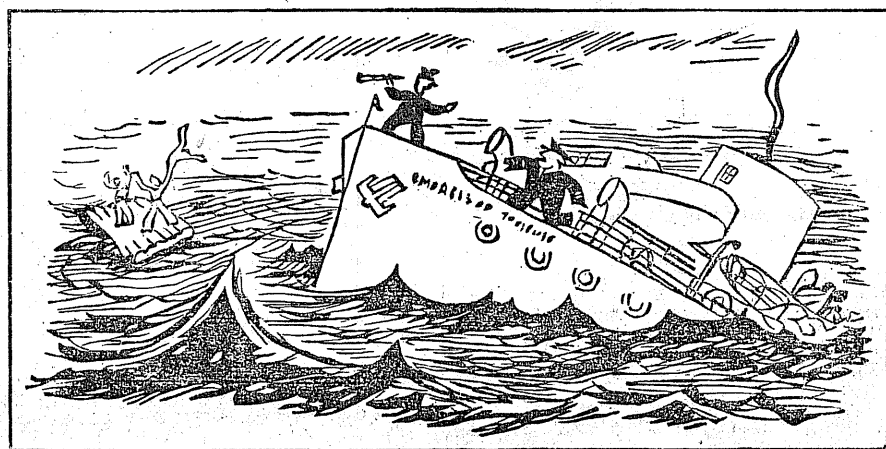


NGƯỜI COINGUC— Có
cho ai ngủ nữa
không? Bối mờ vào
dũa cơ!

PASSING SHOW
LONDON

THẦY ĐỘI
XÈP BẮT
GIAN.

RIC ET RAC



— Chúng ta sống rồi ! có cái bè đường đen.

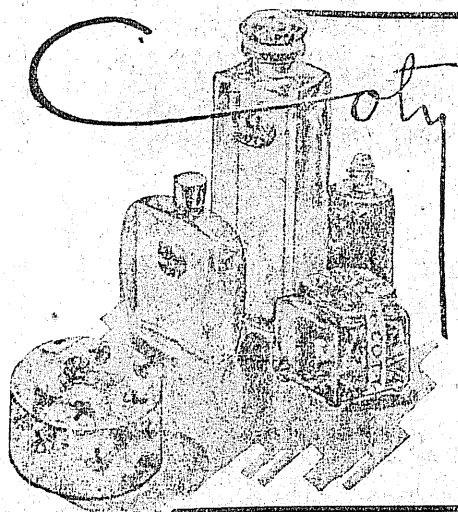
RAZZLE LONDRES

MAISON NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo
luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có
bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã
sây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 108, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hóa



COTY

SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS
SES POUDRES AJOUTENT ENCORE
DU CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES....

Agents exclusifs: L. RONDON et C^{ie} L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

CHUNG QUANH CUỘC BẢO-CỬ' HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ

Cuộc tụ hội tại « Kim-Kê » khách sạn

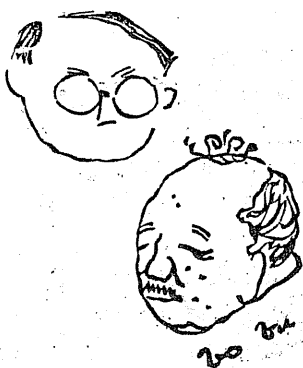


NGHĨ họ cũng thâm, chọn ngay khách sạn Kim-Kê để mời các nhà ứng cử đến nói chuyện, như có ý bảo thâm các ngài rằng: « Ở đời làm việc gì cũng cần phải có « kê » (giọng Bắc-kỳ thể-thao đấy nhé!), hơn nữa, phải có « kim kê ».

Thế mà ông Dương - mậu - Ngọc, người tổ chức cuộc tụ họp ấy còn khéo vờ, công kích mãi những người bỏ tiền ra mua phiếu bầu. Rõ tội nghiệp! người ta mua mất tiền, chứ có cướp sống của ai!

Đã hết đầu! cái ông giáo Quý nào đó lại còn dừng lều hăng hái hô to như một ông tướng Quảng-lạc: « Đả đảo thể-lực-kim-tiền! » Ông nói để nhử, có thể lực kim tiền đã đảo ông thì có. Chẳng thế, bỗng dưng ông lại te tái đứng lên hò hét đến hay!

Rồi lại đến cái ông cụ già tiếng khàn khàn vệt đục kia dùng toàn lời lý sự ra phết. Tôi hãy hỏi ông: lý sự như thế để làm gì? Có ích lợi gì không?



Các ông công kích ông Thăng? Thì ngay hôm sau, ông ấy đã hùng hồn trả lời các ông đấy: « Trúng cử, mà nhiều phiếu nhất ».

Các ông công kích ông Lạc? Ông ấy chẳng cần phí chút thời giờ đến nói chuyện với các ông. Đã có sự thực

nó trả lời cho ông ấy, mà sự thực ấy là: đứng hàng thứ hai trong số những người trúng cử.

Sao mà các ông khờ khạo đến thế? Tôi không công kích đấy, chứ nếu tôi mà công kích, thì kẻ bị tôi công kích thế nào cũng bị thất bại, vì trước khi công kích, tôi đã kén chọn cẩn thận kẻ nào đáng công kích mới công kích, như hai ông Nguyễn-cao-Luyện, Võ-đức-Diên chẳng hạn. Các ông tính ra ứng cử hội viên thành phố mà vừa nghèo, vừa kém thể lực, chẳng có lấy một chiếc ô tô để đi mời cử tri, thì còn ra ứng cử làm trò gì?



Tôi mà công kích như thế, thời gì mà kẻ bị tôi công kích không bay. Các ông thử coi, chưa bị tôi công kích, họ đã bay rồi đó. Nếu bị tôi công kích thì còn bay không biết đến đâu mà kể.

Có người mách với tôi rằng may cho những ông trúng cử hội đồng thành phố lắm đấy, chứ nếu cái ông năm, sáu mắt với cái ba-toong kia mà được phép nói thì phải biết.

Nói tóm lại (nghĩa là chẳng nói tóm gì hết) ông Ngọc Thổ đã mời chúng ta đến Kim-kê khách sạn soi món « thổ » tần.

Cuộc bầu lại

Ngày 12 đã bầu lại cả 8 ông hội viên.

Lần này, trời biết điều hơn lần trước, giáng xuống một trận mưa như có ý bảo thâm những ông không tiền ra ứng cử: « Các ông nên lui đi, không có tiền thuê ô-tô đi đón cử tri thì còn hông cái gì? »

Ấy thế mà kiến trúc sư Nguyễn cao Luyện mà chúng tôi giới thiệu với độc giả trong số báo trước cũng được đứng thứ mười một với 236 phiếu. Giá bầu đi, bầu lại độ 4, 5 lượt thì thế nào ông Luyện cũng trúng cử, vì lần nhất, ông ấy được có 118 phiếu, lần thứ hai được gấp đôi số phiếu. Nếu lần thứ ba (nếu có lần thứ ba) lại gấp đôi thì hẳn là 472 và lần thứ tư (nếu tôi tính không sai) thì có lẽ là 944, nghĩa là hơn ông Lê Thăng những 101 phiếu. Khá lắm đấy chứ!

Nhất cử lưỡng tiện

Cử đây không phải là ứng cử. Tôi chỉ nói cái tư tưởng khôn khéo của bác bán phiếu quốc trái ngồi ngay công đốc lý, nơi bảo-cử. Như thế, vừa bán được phiếu quốc trái cho cử tri và người ứng cử, vừa để có dịp cho thám tử rình bắt sự dút lót cử tri bằng phiếu quốc trái. Quả thật, một con chuột sa vào bẫy, bị giải ngay ra sở cầm.

Có người bạn nhờ mình mua một phiếu. Lúc đưa trả lại anh, mình cứ nơm nớp lo....

Nói tóm lại, (nói tóm lại lần thứ hai, nghĩa là vẫn chẳng nói tóm gì cả) có sáu hội viên thực thụ và hai hội viên dự khuyết đã trúng cử.

Những ông ấy là, theo thứ tự tài năng: 1. Tiến-sĩ Lê Thăng; 2. Bác-sĩ Đặng vũ Lạc; 3. Bác-sĩ Trần văn Lai; 4. Kỹ-sư Nguyễn Thiệu; 5. Giáo-sư Hà văn Bình; 6. Thương-mại gia Phùng như Cương; 7. Trạng-sư Bùi tường Chiêu; 8. Tham tá Nguyễn văn Khánh.

Hải phòng

— Ở thành phố Hảiphòng, sự cạnh tranh cũng kịch liệt lắm, chỉ một tí nữa là xảy ra án mạng: Hai ông Tông, Bạch suýt bắn nhau.

Rõ hai ông ấy tệ quá, người cùng một giống (giống da vàng) cùng một nước (nước Việt-nam) lại cùng một họ (famille des conifères = họ tông bách, theo tự điển tàu) thế mà đang tay cầm súng bắn nhau, chỉ một li một leo nữa là nước Nam thiệt mất hai danh nhân thì hai ông nghĩ sao.

Nói tóm lại (thế là ba lần nói tóm, vừa bằng ông Dương-mậu-Ngọc hôm diễn thuyết ở khách sạn Kim-kê, cũng ba lần tóm lại) tuy vất vả khó khăn, cử tri Hải-cảng cũng đã bầu đủ bốn ngài hội viên thực thụ và hai ngài hội viên dự khuyết, mà cũng như ở Hà-thành, toàn là những người lỗi lạc một thời cả, chẳng hạn như bác sĩ Bùi-dinh-Từ, khoáng chủ Bạch-thái-Tông, vận tải gia Bôn-Sen và Thị-Năm (đàn bà hay đàn ông thế?)

Mừng cho hai thành phố lớn đã chọn được đến lắm người hiền ra thay mặt!

Nhị Linh



MỘT NHÀ RA TRANH C
— Trời ơi! cái « xấu » cử-tri này

Cải chính hộ bác Khánh-di-Tầu

Bác Khánh-di-Tầu cảm anh Ba Éch
Đã bảo bác rằng chỉ khoác khuếch hảo hư danh.

Gặp Tú Mỡ tôi, bác có trần tình
Rằng: nếu quả thực bác chỉ huỳnh danh giá hảo,

Thời nhân dịp bầu, bác đã rêu rao trên các báo,

Hoặc làm tờ tuyên cáo đề khoe khoang.
Những: chức tham buồn hạng nhất nhà Doan,

Hàm thị dụng, quan hân cao ngất ngưỡng.
Hội « Ausecourfem », đường đường làm hội trưởng,

Thêm chức tổng-tu-thư đoàn vận-dộng Bắc-kỳ.

Kim khánh, mẽ đay, bác chẳng thiếu thứ gì,

Mà vẫn nhũn như chi chi, lòng chẳng sinh.

Vậy Tú Mỡ có mấy lời cải chính

Rằng: « Bác Tham tôi chẳng có tính hiếu danh ».

Hắn là bác hủ vong linh...!

Tú Mỡ

Cách xoay cử tri

Có nhiều cách làm cho cử tri ngã lòng: mời đi ô-lô hòm, biếu một vé số Đông-pháp. Mà những tay của các nhà ra ứng cử làm việc một cách tự nhiên quá: trước cửa tòa đốc lý Hanoi, ở bên cạnh mấy người cảnh sát, mà một ông ung dung trao tay cho một cử tri cái vé số Đông-pháp mới mua.

Lẽ tất nhiên là công việc trao vé xong, ông phải trao tay cho người cảnh sát mà về bộp.

CÁC NGÀI MUỐN
CÁC TRẺ EM KHÔI-NGỒ LẠNH-LỢI
NÊN CHO CÁC TRẺ EM CHƠI
AUTOFORT.
LÀ THỨ ĐỒ CHƠI ĐƯƠNG THỈNH HÀNH
CỦA CÁC TRẺ Ậ MỸ GIÁ 3.50
PHUC-LONG 43 PHỐ HÀNG
ĐẬU. MANOI

AUTOFORT!

KHUE. PUBLIS-STUDIO

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE M
PILULES

khỏi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE CHA





VIỆN THÀNH PHỐ :
ng vừa « tươi » vừa « ngon » quá !

O' Haiphong thì trước cửa phòng bảo-cử, ngay trong tòa đốc lý, có một cuộc mặc cả quan trọng. Một cử tri làm việc nhà nước, đồ đệ trung thành của bà chúa phù dung, đánh giá phiếu bầu của mình 5 đồng chẵn. Một tay sai của nhà ứng cử xin mua lấy một đồng. Mặc cả mãi, sau ý chừng cơn nghiện đến, nhà phi hành gia Nam-Việt kia đành ngã giá là hai đồng vậy...

... Trông lúc đó, một nhà buôn gỗ, ông Đoàn-văn-Cung, thờ thần một mình với cái chương trình của ông : Tôi nhất định không theo cách hành-dộng bằng tiền (n'attendez pas l'argent de moi) ... Cử tri Haiphong cũng nhất định làm, nhất định không bầu cho ông. Kết quả, ông Phạm-kim-Bảng và ông Tô-kim-Lượng đủ phiếu trúng cử.

Quyền ứng cử

Ai có quyền ứng cử ?

Những người cử tri đóng thuế hàng năm là 25 đồng.

Nhiều người tưởng cần phải đóng thuế thổ trạch hay thuế môn bài mới được ứng cử.

Tưởng như vậy là lầm. Miễn là đóng 25 đồng bạc thuế, dầu thuế gì cũng được. Thí dụ như thuế chó.

Thành thử ra, trừ hai đồng rưỡi thuế thân, một người cử tri muốn ra ứng cử chỉ việc mua thêm 22 con chó rưỡi và đóng 22 \$ 50 thuế chó nữa là xong. Làm như vậy có một điều rất tiện : là khi đắc cử rồi, ngã thịt luôn bảy chó mới mua làm tiệc mời cử tri chèn một bữa cho no.

Tứ Ly

NGHỊ VIÊN PHỤ

Ngán thay !

Cuộc đời xoay sở ;
Thế sự đảo điên.
Nghị gặt nghị lặt ;
Quan hồn quan viên.

Sự nghiệp mong manh tờ giấy ;
Công danh rục rở đồng tiền.

Bởi có anh dạy khi leo cành cây, khéo
bầy vẽ ra trò công cử ;
Nên lắm cậu theo voi ăn bã mía, cũng
lắm le học lối dân quyền.

Xem ngái :

Con người thôn dã ;
Học thói lĩnh thiêng.
Miệng rộng óng nhờ ;
Mặt vuông chữ điền.

Bụng tây bỏ phủ áo sa hoa, to phình
tàng trống ;
Chân bàn chồi sỏ giầy ban bóng, bước
lè vòng kiềng.

Hình dung đã lắm liệt ;
Học thức cũng thâm uyên.

Tiếng Pháp giỏi giang thay : lẻo-lẻo mè
đồng lò bỏ cu tét bớp ;
Chữ nho thông thái lắm : tác tộ, ngộ
quá, hạ mã đánh bắt yên.



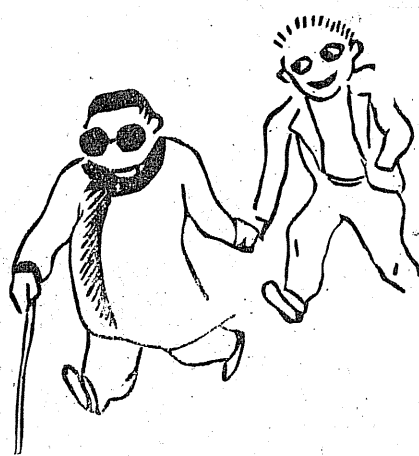
Tiếng lăm vang khắp hạt ;
Giàu có nức một miền.
San sát cửa ngăn nhà ngói ;
Mênh mông ruộng cả ao liền.

Nếp thi thư chuộng tình thực thà, mồm
như dao nửa ;
Giọng hào trưởng ư điều ngay thẳng,
ruột tựa cu-liềm.

Trong hương thôn hút máu ăn lông, đủ
đồng lãi mẹ, lãi con, chi li ráo riết ;
Ngoài giao thiệp nắm tay, ra miệng, ra
phết đàn anh, đàn chị, tác dạng uy
nghiêm.

Ngón sử thế kê ra cũng thạo ;
Bước công danh nghĩ lại chưa yên.
Đã chẳng chịu bố đĩ, bỏ cu chỉ lượm-
thuộm ;
Thời ra làm ông nghị, ông nghèo chỉ
phần miếng.

Nhớ ngày hóm công cử ;
Đồng như buổi chợ phiên.
Kể nói, người cười ăm-ĩ ;
Kể nằm, người đứng ngả-nghiêng.
Dân cử tri dành đám mồm đám nguyên
cho trời lá phiếu ;
Quan sở tại cũng ngụ lòng một phảy
gọi chút vì thiêng.



Hòm phiếu vừa nổ trống ;
Sương quá ngã lăn kiềng.
Ma đã thành thần, bạn làm phơ bám
cảng nịnh ba hoa : đại phước !
Đất nặn nên bụt, quan Công-Sứ bắt
tay khen nức nở : táy biêng,
Nửa miệng cười ruồi, ông nhạc còn bệ-
vệ đi sau, nói truyện được ngồi đương
trạch ;

Hai chân đạp bụi, cụ bà cũng long-tong
chạy đến, kẻ công đi lễ chùa-chiền.
Thời buổi này, không xu xin ai đừng
nói thánh ;
Nhân tình thế, có tiền thì cử việc mua
tiền.

Dám con bỏ tốt, nửa cọt gạo vàng,
dãi họ, mời làng, khao-vọng phải
làm cho đại thể ;
Một tiếng dân quan hai ngàn bạc trắng
ơn trời, nhờ phật, công danh đầy đã
được vẹn tuyền.

Ra chốn nghị viên ;
Đề tiếng thiên niên.
Những e cùng sợ ;
Những nể cùng kiềng.

Khi trơ trên như Thổ-dịa ;
Lúc lầy bầy giống Cao-Biên.
Nghếch nghếch, nhòm nhòm, sẫm trông
sao chi mù mịt ;
Ủ ù, cạc cạc, vẹt nghe sấm chi liên miền.
Nghe diễn văn, ngồi co cẳng trên ghế
má, mặc luận thị-phi, mắt hé vành
trai ngái ngủ ;

Bàn việc nước, đừng khoanh tay trước
bàn gỗ, bất phân hắc, bạch, dầu
như chầy máy gặt liền.

Rủi có phen đứng đọc chúc từ, trống
ngực đồ hồi, ngó ngó trông trông,
quan bác nhắc họ tôi mấy chữ ;

May gặp dịp đi bầu nghị-trưởng, múa
tay trong bị, bầm bầm chỉ chỉ, huy nh
ông thêm cho đệ mười nguyên.

Việc nước non đỡ kẻ lương dân, xin
mấy món thầu bắc cầu, đào sông,
chẳng nhẽ mất không vốn trước ;

Ơn mưa móc ơn nhờ chính-phủ, ban
chức Hàn-lâm bưng-mâm-giải-chiếu,
cũng là đỡ chút tiền quyền.

Phải cũng mặc, mà trái cũng thay, đắp
tai như đắp mỏ, chỉ sá những trò quỷ
quái ;

Rằm cũng ư tư cũng gặt, giữ miệng như
giữ lọ, dăm sai lời dạy thanh-hiền.
Vừa đặt đít ngồi chưa nóng chỗ ;
Đã giết mình nhờ đến nghiên.

Súc sặc hắt hơi ồm-tôi ;
Ê-a nói truyện cà-riêng.
Ra khỏi nghị-viên ;
Chạy bỏ quảng siên.

Nhảy xe đi Quảng-Lạc ;
Thẳng bộ xuống Khám-thiên.

Ăn chơi cho thích chí ;
Vùng vẫy cho phỉ nguyên.

Nghĩ kỹ mà xem, kẻ hành khát còn biết
dòi sỏi gấc ;

Thời còn phải nói, bụt Nam-sang đầu
có từ oán chiêm.

Ở viên thời giả đại, giả ngày, cử tưởng
rằng một trạch chẳng đầy hang,
mồm im thìn thit ;

Về nhà lại khoe khôn, khoe khéo, công
cán kẻ trăm voi không bát sáo, miệng
nói huyền thuyên.

Than ôi !

Thằng mù giắt thằng sáng ;
Người chết cãi người khiêng.
Cá chưa mọc vây đòi vượt đê ;
Chim chưa vỡ bụng đã bay truyền.

Thời thì :

Hé răng cũng tội ;
Đề dạ thêm phiền !
Sắn giấy, sắn bút ;
Sắn mực, sắn nghiên.

Sờ bụng còn sót dăm ba chữ ;
Tiền tay thảo nên một vài thiên.

Mù chẳng ư đèn, giọng nói câu cười, m
nấy dấu thính chi hữu ý ;

Điếc không sợ súng, lời chê, tiếng trách,
tôi cũng phó ư tự nhiên...

Đỗ-như-Tiếp

NH và TRÉ MÀI THỊ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR



== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giày nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ
gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét,
— trắng rất tốt mà bán giá rất hạ —

Đuẩn tuyết

(Tiếp theo và hết)

THẤY bạn rút rề không dám cầm, Thảo nói tiếp :

— Thư anh ấy gửi cho tôi. Nhưng tôi muốn để chị xem.

Rồi Thảo rút cái thư ra đặt vào tay Loan :

— Mong rằng từ nay hai người không hiểu nhầm nhau nữa.

Thấy Loan cứ nhìn mình chùng chùng, Thảo dục :

— Thì chị đọc đi sẽ hiểu.

Muốn cho bạn khỏi ngỡ ngàng, Thảo soạn mình, lấy một quả cam, thông thả gọt vỏ.

Loan giờ thư ra, nhìn qua những chữ viết bằng bút chì, nguệch ngoạc không thẳng giòng, rồi cúi đầu nhẩm đọc :

Thanh-thủy ngày 17 tháng chạp.

Chị giáo,

Em viết bức thư này cho chị, một đêm trắng mờ trên sông Đà. Em phải kẻ giấy vào ván thuyền để viết, mà viết trong một lúc cảm động, tâm trí bàng hoàng ; nếu chữ có khó đọc, xin chị cũng tha lỗi cho.

Tuy đã ngoài sáu năm em chưa về thăm chị, nhưng không bao giờ em quên được lòng tử tế của chị đối với em và lúc nào em cũng tin rằng chị vẫn coi em như một người bạn thân — hơn thế nữa — một người em ruột.

Vì thế nên em mới dám viết bức thư này để ngỏ cho chị hay nỗi lòng của em và nhờ chị giúp em một việc, mà chỉ có chị là giúp được thôi. Vì biết chị là người hết lòng với bạn hữu và coi chị như một người chị ruột, nên tuy việc này có tính cách tây riêng mà em cũng không nề hà, e ngại. Em có thể nói rõ cho chị biết hết và em khao khát được chị cho nghe lời khuyên bảo của chị về việc này.

Em xin thú thật với chị rằng đã hơn tám năm nay, em nặng một lòng yêu Loan. Nhưng sau khi đã biết Loan là vợ chưa cưới của người khác, em cố dìm tình yêu ra tình bè bạn và coi Loan chỉ như một người

bạn. Như thế cho đến ngày em phải bỏ Hanoi đi. Trước khi đi, Loan có đến nhà thăm em và khuyên em ở lại. Nếu em không nhầm thì cái cử chỉ đó đã tỏ ra rằng Loan cũng yêu em. Nhưng nghĩ Loan bị nhà bắt buộc lấy người khác, mà em thì phải sống cái đời phiêu bạt vô định, nên em không thể nào cùng Loan đi một con đường. Hôm đó, em đã phải đóng vai một người bạn vô tình để cho Loan quên hẳn em đi.

Vì vậy cho nên tới hôm em về thăm anh chị, em phải trốn sang buồng bên cạnh khi thấy Loan đến, vì em không muốn làm bạn lòng Loan, trước khi Loan về nhà chồng. Em mừng rằng Loan đã nhất định nghe theo lời cha mẹ, bằng lòng lấy Thân và vẫn ao ước rằng Loan được yên phận sống cái đời mới của Loan. Còn em, tuy về sau, em không quên hẳn Loan, nhưng vì vui với công việc, nên chỉ lúc nào nhàn nhả mới tưởng nhớ qua thời.

Em ở xa, nhưng cũng biết Loan khổ sở vì nhà chồng. Dầu thương Loan đến đâu đi nữa, em cũng không có quyền dự vào việc riêng của một người đàn bà đã có chồng.

Cho đến ngày xảy ra việc lỗi thời. Hôm xử việc Loan, em có về Hanoi và có đến tòa án xem. Lúc đó, em có cái cảm tưởng rằng họ xử em, vì chính em mới là thủ phạm. Loan với em cùng gặp một cảnh ngộ, em đã tìm cách thoát ra, sao em còn muốn cho Loan ở lại để Loan chịu khổ trong bao lâu.

Lúc thấy tòa tha Loan trắng án, em đã loay chạy lại để mừng Loan. Chị và Loan có ngờ đâu rằng cách đây có mấy bước, em đương đứng nấp sau cột, mừng rồi, hồi hộp.

Trong sáu tháng nay em đợi... đợi cho đến bây giờ truyện ấy đã thành truyện cũ. Em không biết Loan sống ra làm sao, không biết Loan có được sung sướng không, nhưng có một điều em chắc là Loan bây giờ không bị cái gì bó buộc nữa.

Vậy bây giờ em nhờ chị dò xét ý tứ Loan và viết thư cho em biết. Em rất mong đợi, vì hạnh phúc đời em là ở cả bức thư của chị.

Nếu Loan đã quên em hẳn, hay từ trước đến giờ, Loan chỉ coi em như một người bạn, thì xin chị coi như là không có bức thư này, và từ nay em không bao giờ nhắc đến truyện ấy nữa. Nếu Loan có thể để cho em, chuộc lại cái lỗi trước, thì chị nói cho Loan biết rằng, Loan không nên câu nệ. Đối với em thì Loan bây giờ cũng như Loan khi chưa lấy chồng. Còn như bảo rằng Loan e ngại, vì Loan đã là một người có lai tiếng đối với gia đình, thì điều đó Loan đã biết chắc rằng em không để ý đến, vì em cũng như Loan.

Hai người cùng đau đớn như nhau, sao không tìm về với nhau để chung sống một cuộc đời mới và cùng giúp nhau quên cái quá khứ nặng nề kia đi.

Loan bây giờ sống một thân tro tro, chắc cũng đôi khi mong ước có một người bạn để chung gánh những công việc nặng nề phải gập trên đường đời, để an ủi, đỡ dành trong những ngày thất vọng. Em mong có cái hạnh phúc được là người đó.

Nhưng đời em là một đời xuôi ngược, lênh đênh, em không biết Loan có vui lòng nhận sống như em không. Đó là mối lo ngại của em ; em không muốn vì em mà Loan phải chịu khổ một lần nữa. Nhưng việc này là việc về sau, Loan muốn thế nào, em cũng sẽ chiều được ý Loan.

Em xin nhắc lại lần nữa rằng :

— Nếu chị xem ý Loan không có chút tình gì đối với em, thì chị cố giấu kín đừng cho Loan biết. Em đành yên lặng giữ một khối tình tuyệt vọng cho đến ngày... đến ngày hết cái đời phiêu-lưu của em.

Chị có viết thư cho em thì cứ viết về đồn điền ông Độ. Hết lết, em không ở đó nữa, nhưng ông Độ sẽ chuyển thư đi cho em.

Em có lời hỏi thăm anh giáo.

Dừng

Thảo tuy ngồi gọt cam, nhưng vẫn để ý đợi đến khi Loan đọc xong. Lúc Loan đặt lá thư xuống, nàng quay lại và cảm động đến rung rung nước mắt, khi thấy về

của Nhật-Linh

sung sướng lộ trên nét mặt bạn Loan ngồi không nhúc nhích, nhìn thẳng ra trước mặt, hai mắt, luôn luôn chớp, rồi thông thả, hai tay đưa lá thư lên áp vào ngực chỗ trái tim đang đương thốn thức.

Thảo ghen ngào nói :

— Không lẽ nào chị phải chịu khổ sở mãi mãi.

Có tiếng động ở cửa, hai người cùng giật mình nhìn ra. Lâm tươi cười đi vào bỏ mũ xuống bàn nói :

— Định đi xem, nhưng toàn phim chiếu rồi, họ chiếu lại cho học trò xem... Hai chị em ngồi làm gì thế ? Sao không vặn to đèn lên ?

Loan bảo khẽ Thảo :

— Chị cho em mượn bức thư này.

Thảo gật. Loan cho thư vào túi áo, rồi uể-oải đứng lên nói :

— Em về qua nhà một tí.

Lâm hỏi :

— Có ở đây ăn tết kia mà.



— Chốc nữa, em sẽ trở lại... À, nhưng có lẽ em bận lâu một chút. Hay là đến giao thừa, anh chị đi qua nhà vào rủ em, rồi ta cùng đi chơi.

Loan muốn về nhà để được yên tĩnh nghĩ đến cái sung sướng của mình. Nàng như người say, mở cửa ra ngoài, quên cả chào Lâm và

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOANG-MỘNG-GIAC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BAO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

AI ĐỌC “ĐÔI NAY”

Không biết các

SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công nghệ có : Dạy làm 40 nghề ít tiền 2\$00 ; 30 nghề dễ làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có : Tập võ Tắc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm thuốc) có : Y-học tổng-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$00, Đán bả 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thẩn học : Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có : Sách dạy đàn Huế và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có : Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng. Thờ ờ : NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Thảo. Lúc đóng cửa, nàng mới sực nhớ, vội quay lại nói to để che ngượng ngịu :

— Thế nào chốc nữa, anh chị cũng lại rủ em đây.

Thảo âu yếm nhìn Loan, tươi cười đáp :

— Vàng, giao thừa chúng tôi sẽ lại... mừng chị.

Lâm đợi cho Loan đi rồi hỏi vợ :



— Thế nào ?
— Thế nào gì ?
— Việc ấy thành bại ?

Thảo nghiêm trang bảo chồng :
— Câu liệu mua đồ mừng đi. Nhưng nói cho cậu thất vọng : lần này không có hai chị em cô Tần đi phủ đầu nữa đâu. Chỉ có mình tôi thôi.

Rồi nàng ra cửa sổ nhìn theo Loan, mỉm cười tinh nghịch bảo chồng :

— Hiện giờ có một người sung sướng. Người đó đang đi ngoài mưa gió, quên cả mưa ướt, gió lạnh.

HẾT
Nhất-Linh

VUI... CƯỜI

Của N. Diễm — Phố-bình-gia

I. — Tôi với ông

ÔNG CHỦ — Chỉ có tôi với ông coi cái két, thế mà bây giờ hụt mất 60 \$ 00, ông còn cái gì ?

NGƯỜI GIỮ KÉT — Chỉ có tôi với ông, thế thì mỗi người bù vào 30 \$ 00 là xong truyện.

II. — Văn sĩ

THẦY — Nhà văn sĩ tức là người trông thấy cái gì mà người khác không trông thấy.

THỊNH — Thưa thầy, những ông lang băm trông thấy vì trùng to bằng con run cũng là văn-sĩ ă !

Của Bẹ võ Nương, — P.L.Thương

I. Lúc nào tốt ?

THẦY — Mùa vải... lúc nào là lúc hái vải tốt ?

TRÒ — Thưa thầy... lúc người chủ trại đi vắng và con chó của họ chạy rông ngoài đồng xa... là lúc hái vải tốt hơn cả !

2. Con đại... cái mang

MẸ — Thằng ôn đã lại đánh nhau với thằng Tý rồi ! Trời ơi ! mày lại làm tao phải mua cái áo mới khác cho mày.

CON — Chà ! thưa mẹ, nếu mẹ đã được trông qua thằng Tý !... con tưởng mẹ nó cũng sẽ phải mua thằng bé khác.

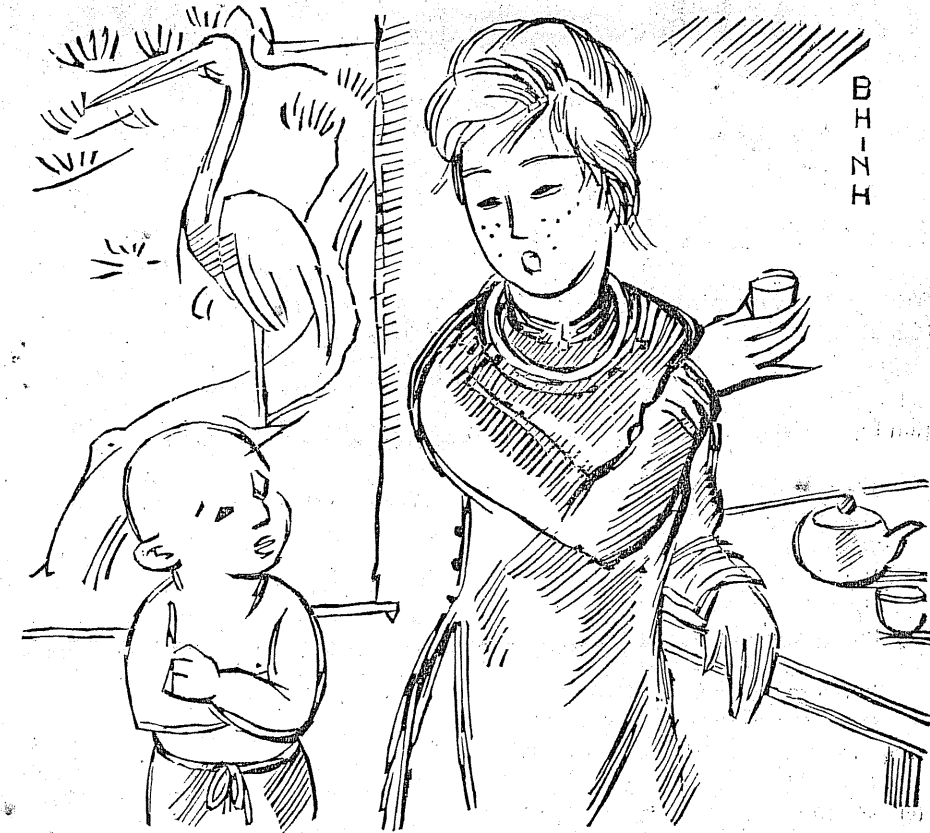
Của T. T. Tịnh — Huế

Mù

NGƯỜI MÙ — Lay bà, con mù quảng tạt nguyên, xin bà cho con bát cháo, miếng cơm để ăn độ nhật.

BÀ THIÊN — Vi bạc mới để đây, đĩa nào trong nhà có cất không ?

NGƯỜI MÙ — Thưa bà, vì ấy nằm trên cái quạt, gần cây đèn hoa-kỳ để sau lưng bà kia kia.



— Chị này, không biết làm sao cá nó ở dưới nước mà nó lại đẻ lên mặt chị ?

Của H. Đ. Thảo — Huế

1. Toe toét

THẦY (hỏi anh B) — Anh hãy cắt nghĩa chữ cười toe toét.

TRÒ B — Cười toe toét là thứ cười đặc biệt của lý Toét ă.

2. Bộ Xà-Xệ

THẦY — Anh kể mấy bộ ở triều đình Huế ?

TRÒ — Bộ quốc dân giáo dục, bộ tư pháp...

THẦY — Còn bộ gì mới lập ?

TRÒ — Dạ, dạ.

THẦY (nhắc) — Bộ... gì kinh tế... Xà... xã...

TRÒ — Bộ Xà Xệ kinh tế ă.

Của T. Nghĩa — Hanoi

1. Còn mất tiền à ?

X.X. — Bác lý ă, con bà Tổng ra tỉnh học nghe đâu mất một tháng những năm đồng đấy.

L.T. — Học trường nào ?

X.X. — Hình như trường « Bảo-hộ » thì phải.

L.T. — Bác nhầm trường đấy, chứ có lẽ nào đã « bảo hộ » lại còn lấy tiền !

2. Có họa anh mù

L.T. — Kia, trông ai đi ngoài phố kia như cái Tèo thì phải.

X.X. — Có họa anh mù ! Phả đấy, chứ cái Tèo à ?

L.T. — Anh mù rồi ! vì mắt tôi sáng thế này, mà anh tại bảo là mù, thì tất là anh mù.

Của Đ. D. Ninh — Hanoi

Đi câu

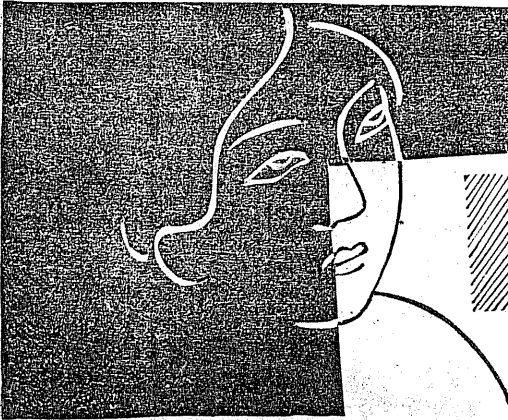
A và B, hai anh cùng điếc : điếc lời, điếc đặc.

Một hôm, gặp B mang cần câu, mời, rủ cả các đồ dùng đi câu, A liền hỏi rằng :

— Kia anh B đi câu đấy à ?

B — Không ! không ! tôi đi câu đấy !

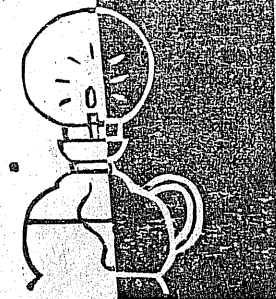
A — Hoài của, tôi tưởng anh đi câu, thì tôi cũng đi !



LẠNH LUNG

CỦA NHẤT LINH.

SẼ ĐĂNG TRONG SỐ SAU.



Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN: 17×25 m/m giá 0 \$ 10
(CARTON) : 18×27 m/m giá 0. 12
BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH
Mua buôn { SAO-TRI, Hanoi
? ? { NAM-TÂN, Haiphong

Vệ-sinh

Hiện Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần “Con gà” chấm vừa chẳng mất thơm, không bị hơi giao, không lây hắc lão.

TRICARBINE

CHÈ RIÊNG CHO XÚ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
Sôi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0 \$ 35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Kết quả cuộc bầu cử hội-viên

thành-phố Hanoi

Hanoi. — Bấy giờ rưỡi tối hôm chủ nhật, 12/5 đã có kết quả cuộc bầu-cử hội-viên thành-phố như sau này :

Hội-viên thực-thụ :

Lê-Thăng	843	phiếu
Đặng-vũ-Lạc	829	»
Trần-v-Lai	729	»
Nguyễn-Thiều	665	»
Hà-văn-Bình	630	»
Phùng-như-Cương	600	»

Hội-viên dự-khuyết :

Bùi-trường-Chiêu	589	»
Nguyễn-v-Khánh	505	»

Mấy việc lỗi thời đã xảy ra trong vụ bầu cử là ông Vương-tử-Điện, thư-ký phòng Hộ-tịch sở Đốc-ly đã bị huyền chức vì bị nghi là có ý gian lận trong việc bầu cử, và mấy người đi cổ động của một nhà tranh cử và mấy người dự bảo đã phải đưa đến sở Cảnh vì việc dẫm dúi phiếu bầu.

Một hội-đồng riêng sẽ lập đề tra xét về việc ông Điện.

Cuộc bầu lại ở Haiphong

Haiphong. — Kỳ trước, thành-phố Haiphong mới tuyển được 4 hội-viên nên chủ nhật vừa qua đã phải bầu lại.

Hai ông Phạm-kim-Bảng và Tô-văn-Lượng trúng-cử hội-viên thực-thụ. Dự-khuyết, hai ông Đào-tân-Châm và Phạm-đức-Hình.

Cuộc bầu-cử ở Saigon

Các ông sau này trúng cử :

Trần-văn-Thạch, Nguyễn-văn-Tạo, Ng-minh-Chiêu, Tạ-thu-Thâu, Nguyễn-v-Vang, Dương-hạch-Mai, Nguyễn-dinh-Tri, Trần-văn-Bửu

Bản thương-uớc Trung - hoa Đông-Dương mới ký

Ngày 4-5-35, Trung-hoa đã ký với Đông-Dương một bản thương ước mới. Theo thương ước, Trung-hoa sẽ hạ thuế nhập cảng than Đ. D. và trong 2' năm không hạn chế việc nhập cảng gạo Đ. D.

Về phần Trung-hoa, có thể nhập cảng vào Đ. D. nhiều thứ hàng hóa, nhất là những hàng chỉ nguyên ở Á-đông có, theo một thứ quaa thuế hạ.

Số bồi-thảm tây rút xuống còn hai

Hanoi. — Theo một đạo sắc lệnh mới, từ nay những phiên tòa Đại-hình xử việc người Pháp cũng chỉ có 2 ông bồi-thảm như những phiên xử người Nam thôi, chứ không phải 4 như trước nữa.

Quanh vụ biển-thủ ở phòng Địa-chánh

Hanoi. — Năm 1931 ông Bùi-xuân-Tre có tâu của sở Địa-chánh một miếng đất giá 1575\$. Nhận tiền, ông chủ phòng Địa-chánh Lavigne đã giao cho ông Tré đủ văn-tự và địa-đồ, duy còn thiếu biên-lai nộp tiền tại Kho-bạc thì ông chủ phòng Địa-chánh khất sẽ đưa sau, nhưng ông Tré càng chờ càng mất hút.

Nay sở Đốc-ly xét ra số tiền đó có lẽ ông chủ phòng Địa-chánh hồi đó chậm đi nên đã cho bắt ông Lavigne, hiện sung chức chánh sở Địa-chánh Bắc-ninh. Ông Lavigne đã bị tổng giam.

Bán đấu giá trường Cao - đẳng phố Paul Bert

Hanoi. — Trường Cao-đẳng cũ phố Paul Bert và nhà Học-chánh đường Rollandes đã mang bán đấu giá tại sở Đốc-ly.

Nhiều nhà bị phạt vì pha rượu trắng làm rượu thuốc không xin phép

Trong thành phố Hanoi, Hà Đông và hèn Gia-quất, có tới 20 hiệu thuốc bị khám và bị phạt vì đã tự-tiện dùng rượu trắng chế rượu thuốc mà không xin phép nhà Đoan và không lấy môn bài.

Quanh vụ hàng rong đình nghiệp.

Haiphong. — Ông Đốc-ly đã cho hạ số tiền về tháng xuống 3\$00, nhưng cho như thế là thuế hầy còn cao — vì trước có 1\$80 — nên số đông hàng rong chưa chịu đi bán.

Nghe đâu muốn cho công bằng, ông Đốc-ly sẽ đặt ba hạng thuế khác nhau cho thích hợp với các hàng, vì có hàng nhiều, hàng ít tiền.

Lại đến mò vàng ở Hải-nhuận

Thanh-hóa. — Dân làng Đồn-diên, một làng gần Hải-nhuận, vừa rồi tụ tập nhau rât đông, đông bẻ ra nơi mò vàng trước đình mò lại.

Được tin, toán lính khố-xanh canh gác chỗ ấy hiệp sức cùng tuần đình làng Hải-nhuận để bắt kẻ gian. Hai bên đánh nhau kịch liệt. Lính khố-xanh phải bắn 7 phát súng chỉ thiên, 5 người bên bọn nghịch đã bị bắt giải về huyện để tra xét.

TIN PHÁP

Ông nguyên Toàn-Quyền Đ. D. Merlin tạ thế

Ông nguyên Toàn-Quyền Đông-Dương Merlin đã tạ thế đêm hôm 7 Mai tại Paris. Ông hưởng thọ 75 tuổi.

TIN ĐỨC

Nước Đức công-nhiên đóng tàu ngầm

Trong khi một tiểu ban của hội Quốc-liên đang nghiên-cứu xem dùng phương-pháp gì để đối phó với Đức, thì Đức lại ngang nhiên, trước một hoàn-cầu, phạm hòa-uớc Versailles lần nữa là đóng tàu ngầm và chiến hạm. Đức đang đóng 12 chiếc tàu ngầm, trọng tải 250 tấn mỗi chiếc, và trong khi ngoại-giao tổng-trưởng Anh, J. Simon đến Bá-linh thăm dò ý-kiến thì Hitler tuyên-bố xin đóng 40 vạn tấn chiến-hạm, một số to hơn số tàu chiến của Pháp hiện thời.

TRUNG-HOA

Tình-hình Văn-Nam rất bối-rối

Văn-Nam. — Bị quân Quý-Châu đánh riết, quân Cộng-sản lại phải lùi về Văn-Nam, cách tỉnh lỵ chỉ độ 15 cây số.

Nhân dân trong thành-phố rất nhón nhao. Người ngoại quốc ở đây, phần đông là người Nam, đã chạy về Lao-Kay cả. Trong thành-phố đã thiết quân luật, người đi lại bị khám-xét-rất-ngặt. Quân lính các nơi lục tục kéo về rất đông. Mấy người Cộng sản đi do thám bị bắt, trong mình người nào cũng có tới 2 nghìn bạc Đông-Dương.

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này

Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Mai 1935

CHIẾU PHIM :

LA ROBE ROUGE

do những tài tử trứ danh Constant Rémy, Suzanne Rissler, Jacques Grétliat và Daniel Mendaille sắm vai chính. Một chuyện thương tâm; một viên quan toà định kết tội oan một người lương thiện để chống được thống chức, sau vì lương tâm cắn rứt ông đánh tha bổng kẻ bị hàm oan, nhưng muộn quá rồi, anh ta về đến nhà thì ôi thôi còn đâu là cảnh gia đình tốt đẹp năm xưa... của nhà tan nát, chồng bắc vợ nam đi tha phơng cầu thực. Một phim tuyệt hay xin chớ bỏ qua.

Tuần lễ sau : Từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 Mai sẽ chiếu tích :

LE ROSAIRE

do tài tử André Luquet, Louisa de Normand sắm vai chính. Một chuyện tình rất cao thượng, cảm động, thương tâm.

CINÉMA TONKINOIS

Từ thứ sáu 17 đến thứ năm 23 Mai 1935
CHIẾU PHIM :

QUỶ NHẬP TRĂNG FRANKENSTEIN

Bác sĩ Frankenstein nửa đêm ra bãi tha ma đào mả lấy xác người chết mang về rồi dùng phép mầu nhiệm của khoa học để làm cho xác chết sống lại, nhưng xác đó lúc sống lại không thành người, lại thành con quỷ dữ tợn, bấp cồ giết người như ngoé làm cho cả một làng phải khiếp sợ hãi hùng. Một phim mà các bạn đang mong đợi được xem. Trong tuần lễ chiếu phim quỷ nhập trăng tại rạp Tonkinois, hôm nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 5 giờ 30, chứ Chủ Nhật bắt đầu từ 5 giờ. Thứ Năm và Chủ Nhật có chiếu Matinée Scolaire bắt đầu từ 2 giờ, giá vào xem rất hạ. Muốn xem quỷ nhập trăng hiện hình, xin lại rạp Tonkinois xem sẽ rõ ?

NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG có in đủ các

thứ giấy má, sổ sách tư và nhà buôn. Ai cần hỏi giá tiền hay cách thức gì xin vui lòng chỉ dẫn.

NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG có đủ các sách

vở giấy bút. Có tập Nguyệt-san Livres Nouveaux, quý-khách cần dùng sẽ xin gửi hầu.

NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG có kho giấy to

chứa đủ các thứ giấy tốt giá lại hạ.

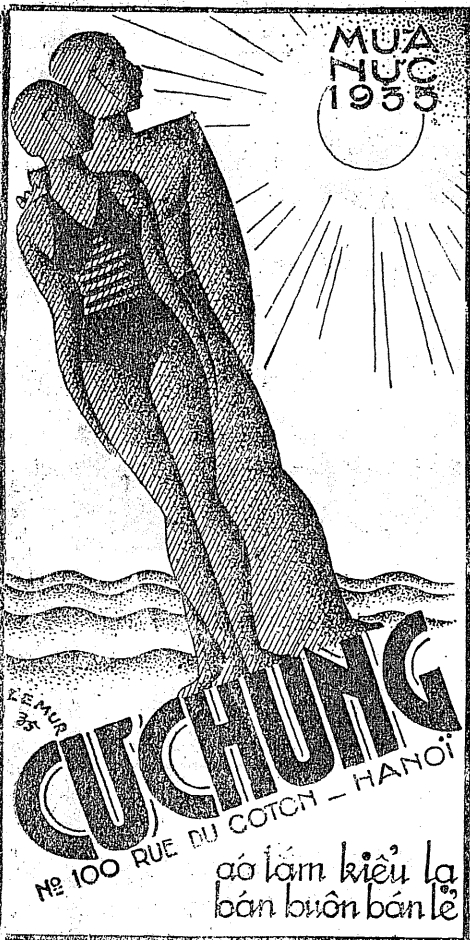
NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG lấy làm hân

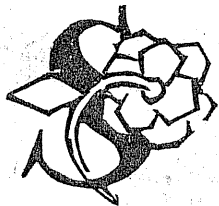
hạnh biểu các quý-khách mua hàng trả tiền ngay : cứ 3\$ hàng thì biểu một phần năm về Cuộc xổ số Đông-Pháp.

VIỆN-ĐÔNG ĂN QUÁN

HANOI-HAIPHONG

C. A. P.





A-NINH ngồi im. Chàng tưởng tới cái vị rỗng tiền của chàng, có lẽ chàng phải ở lại Phan-phô mà đợi bức thư trả lời

và ít tiền cho vay của người bạn Ba-Linh.

Đến lượt bà Lê-nô-la khẩn khoản mời :

— Mà phải đấy, ở lại chơi với chúng tôi, ở lại. Chúng tôi sẽ giới thiệu ông với vị hôn phu của Diễm-mai, ông Ca-lập-bộ. Chiều nay, ông ta không có đây là vì ông ta bận việc lắm. Ông Ca-lập-bộ đứng đầu những người làm công trong một hiệu lớn bán vải, dạ và tơ... được quen biết ông, ông ta sẽ lấy làm sung-sướng lắm.

Nghe tin, Sa-ninh có cái cảm giác lạ lùng. Rõ sung sướng anh chàng vị hôn phu! Chàng vừa nghĩ thầm vừa nhìn Diễm-mai và tưởng như nhận thấy cặp mắt thiếu-nữ có giấu vẻ chế riễu. Chàng liền đứng dậy cáo từ bà Rô-zen-li và cô con gái bà. Bà Lê-nô-la hỏi :

— Vậy ngày mai nhé ?

Giọng quyết định, Diễm-mai nhắc lại, như đó là một sự dĩ nhiên rồi :

— Vàng, ngày mai !

Chàng thiếu niên nhận lời :

— Ngày mai.

Y-Minh, Ban-tạ-lăng và con chó con Tác-ta-li tiễn Sa-ninh đến tận đầu phố, Ban-tạ-lăng không thể không cho sự đọc sách của Diễm-mai là một sự đáng tiếc được.

— Quái thực ! cô ấy hiền lành quá ! Nào cười, nào thét, một bức tranh hài hước, una caricatura. Đáng lẽ cô ấy phải trưng những vai đang dần sâu thẳm, như Merope, Clytemestre. Nhưng cô ấy lại thích theo đuôi một cô ả Đức thô lỗ... Làm thế, ai làm không được ?

Hất cái cằm ra, vừa múa mành những ngón tay một cách rất vụng về lỗ lã, ông lão tiếp luôn :

— Mertz, kertz, spertz ..

Con chó Tác-ta-li nhìn ông ta mà cần ăng-ăng, và Y-minh cất tiếng cười sảng sặc. Ngoắt một cái, ông già quay lộn lại đi thẳng.

Sa-ninh trở về khách sạn Bạch-học, tâm hồn phẳng phất lo buồn. Câu truyện Pháp-Ý-Đức còn như văng vẳng bên tai. Nằm vào giường trong gian phòng nhỏ, chàng lẩm bầm nói một mình :

— Là vị hôn thê rồi ! Tuyệt thế giai nhân ! Nhưng sao tã lại ở lại ?

Nhưng, hôm sau, chàng viết thư cho bạn ở Ba-linh.

VIII

Sa-Ninh chưa kịp phục sức xong thì người bồi khách sạn đã đến báo có hai ông khách lại chơi.

GIÒNG SUỐI XUÂN

của IVAN TOURGUENEFF (1818-1883)

(tiếp theo)

Đó là Y-Minh, và đi theo sau, một trang niên-thiếu cao lớn, dung mạo thanh nhã. Chàng này tự giới thiệu : Ông Các-ca-lập-bộ, vị hôn phu của Diễm-mai.

Thời ấy, người ta có thể nói quả quyết rằng ở Phan Phô không có một người bán hàng nào dễ yêu hơn, điển trai hơn, trịnh trọng hơn, lễ phép hơn

« Đưa hầu bà xem thứ nhưng đồ thành Li-ông. » « Lấy ghế để bà ngồi. »

Ca-lập-bộ tự giới thiệu với Sa-ninh. Chàng ngẩng đầu, rất lễ phép, chụm hai bàn chân và khít hai gót giày lại nhau, trông rất có vẻ chững chạc. Người ta chỉ có thể nói : « Y phục và đức hạnh của chàng trẻ tuổi ấy đều đáng liệt vào hạng nhất ». Chàng giờ bàn tay đã



Cao-lập-bộ. Cách phục sức của chàng không ai còn chê vào đâu được, rất hợp với vẻ mặt trang nghiêm, với những cử chỉ nhã nhặn, chững chạc và lạnh lùng. Thái độ ấy và trang phục ấy chàng tập nhiễm được ở bên nước Anh-cát-lì, — chàng qua đó hai năm. Nói tóm lại, chàng rất có vẻ khả ái.

Thấy vị hôn phu của Diễm-mai trịnh trọng xiết bao, lễ phép xiết bao, sạch sẽ xiết bao, thì người ta đoán ngay rằng suốt đời chàng chỉ biết vâng lời bề trên và sai bảo kẻ dưới : ngồi sau dãy bàn bán hàng, chắc hẳn chàng được khách hàng kính trọng.

Lòng thanh liêm của chàng không ai có thể ngờ vực được. Muốn biết điều đó, chỉ việc liếc mắt nhìn cái cổ áo cùng cái áo lót cứng nhắc và phẳng phiu của chàng. Tiếng nói thì hoàn toàn xứng với con người : giọng thờ vờ quả quyết, vừa ngọt ngào, mềm mọng, khi trầm khi bổng rất dịu dàng, giọng một người ra lệnh cho những người làm việc dưới quyền mình :

tháo bao ra bắt tay Sa-Ninh, một cách có lễ nhượng mà có cương quyết, còn tay trái thì cầm cái mũ bóng lộn như gương. Bàn tay mới nhỏ nhắn, xinh xắn làm sao : mỗi một cái móng tay là một vật kỳ xảo.

Rồi Ca-lập-bộ nói, nói bằng thứ tiếng Đức của hạng quý phái : Chàng đến dâng lời trân trọng và tỏ lòng cảm tạ ông quý khách đã cứu cậu em vợ tương-lai của chàng, cậu em trai vị hôn thê của chàng. Vừa nói, chàng vừa giơ tay trái về phía Y-Minh, khiến cậu này xấu hổ, đỏ bừng mặt, quay nhìn qua cửa sổ, hai hàm răng cắn lấy ngón tay. Sau hết, Ca-lập-bộ nói nếu chàng có dịp làm vui lòng được ông quý khách thì chàng sẽ sung sướng biết bao !

Sa-Ninh trả lời hơi khó khăn bằng tiếng Đức. Chàng nói rằng chàng rất lấy làm hân-hạnh... rằng cái việc nhỏ mọn chàng giúp không đáng kể đến... Chàng mời hai ông khách ngồi chơi. Ca-lập-bộ cảm ơn, vén vạt áo ngồi xuống một cái ghế. Nhưng cứ ngăm

chàng nhẹ nhàng ngồi ghé cạnh ghế cũng đủ hiểu được rằng chàng chỉ có ý giữ lễ mà thôi, rồi lại đứng dậy ngay.

Quả mấy giây sau, chàng đứng dậy, khép nép lùi lại hai bước như trong một cuộc đối vũ, và ngỏ lời tiếc rằng không thể ở lại lâu được. Công việc là công việc, đã đến giờ đi làm rồi... Nhưng chàng đã được bà Lê-nô-la và Diễm-mai cho phép tổ chức một cuộc du lãm tại Sô-đen. Vậy chàng lấy làm hân-hạnh được mời ông quý khách và ao ước rằng ông Sa-Ninh sẽ nhận lời để cuộc du lãm thêm phần khoái lạc.

Sa-Ninh không nhận lời làm tăng phần khoái lạc cho cuộc du lãm, và Ca-lập-bộ khi đã chào ông ngoại quốc một lần thứ hai, lễ phép lui ra : cái quần mầu hoa đậu của chàng biến mất, gót đôi giày mới của chàng nện ròn rã lên ván gác....

IX

Tuy Sa-Ninh đã mời ngồi mà Y-Minh vẫn đứng, mặt luôn luôn xoay về phía cửa sổ. Nhưng ông anh dễ tương lại vừa đi khỏi, là cậu quay ngay lại, nhún nhún như một đứa con nít và bên lên xin phép ở lại một ít lâu nữa.

— Hôm nay tôi đã khá lắm rồi, nhưng bác-sĩ còn bắt tôi phải nghỉ làm việc.

Sa-Ninh vội trả lời :

— Cậu cứ ở lại chơi với tôi. Cậu không làm phiền cho tôi một tí gì đâu.

Lấy tư cách một người Nga, chàng cũng vui sướng được có cơ để không phải làm gì hết.

Y-Minh cảm ơn chàng và chẳng bao lâu coi buống của Sa-Ninh như buống của mình vậy. Cậu lần lượt xem khắp các đồ đạc của lũ khách, hỏi mua ở đâu, tốt hay xấu. Rồi cậu lấy giúp thứ nọ thứ kia cho người bạn lớn tuổi cạo mặt và khuyên người bạn nên để rìa thì hơn. Cậu lại nói cho Sa-ninh biết nhiều điều về bà mẹ, về Diễm-mai, về Ban-tạ-lăng, về cả con chó Tác-ta-li nữa. Tóm lại, cậu cho chàng biết cách sinh hoạt của từng người.

Y-Minh không nhút nhát, then thùng nữa, cậu cảm thấy cậu yêu mến Sa-ninh, không phải vì hôm trước, người Nga kia đã cứu mệnh cậu, mà chỉ vì hai bên ý hợp tâm đầu. Bởi vậy, cậu vội vàng đem hết tâm sự ra kể với người bạn mới. Cậu thú thực rằng bà mẹ cậu bắt cậu học nghề thương-mại. Nhưng cậu biết đích xác rằng cậu có tâm hồn nghệ-sĩ, có thiên tư về âm nhạc, về sừng cạ, về kịch trường. Cái bằng cứ chắc chắn là Ban-tạ-lăng khuyên cậu nên hoàn toàn chuyển tâm về nghệ thuật ấy. Không may cho cậu, Ca-lập-bộ lại cũng chung ý kiến với bà mẹ cậu, mà chàng ta thì rất được lòng tin nhiệm của bà. Chính nghe

(Xem trang sau)

VO-ĐỨC-DIÊN

Kiến trúc sư — Tốt nghiệp T.M.T.Đ.P.

NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN

Họa sĩ tốt nghiệp T.M.T.Đ.P.

№ 57, Route de Hué, № 57

Chuyên vẽ kiểu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo các thức - linh chủ vật liệu. Đi xa không linh tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giảng toán pháp thương và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

HAY CON
HOANG THOANG HUONG TRAM HUA PHAI

NƯỚC HOA "CON VOI"

NƠI TIẾNG THƠM MÁT, NHẸ NHANG VÀ THƠM RẤT LÂU!

1 lọ 3gr	0\$20
1 tá....	1.60
1 lọ 6gr	0.80
1 tá....	2.50
1 lọ 20gr	0.70
1 tá....	8.00

25 MAI 1935

KHAI-TRƯỞNG

VÕ-DÌNH-DẪN

DƯỢC PHÒNG

13, RUE DES CANTONNAIS (phố Hàng Ngang) HANOI,

Dược-phòng có tiếng nhất ở Nam-kỳ sáng lập đã 15 năm, chuyên môn bào-chế cao đơn hoàn tán, trị các chứng bệnh nam phụ lão ấu.

Dược liệu thượng-phẩm, bào-chế theo phương-pháp mới bằng những khí-cụ nhà nghề, mà nước ta chưa có dược-phòng nào có được.

Hãy viết thư ghiem 6 xu timbre để lấy Dược-mục 1935, trong nói đủ các chứng bệnh với các phương thần-dược, có tiểu-thuyết giải-trị lạ lùng, có toa thuốc biểu không trị các bệnh cần-kíp.

Ở các tỉnh Bắc-Kỳ và Ai-Lao, ai muốn làm Đại-lý xin hỏi bản hiệu, hoặc thương-lượng ngay với nhà :

VAN-HOA

(ĐẠI-LÝ TỔNG-CỤC SỐ 8 PHỐ HÀNG NGANG)

Giấy nói số 200 HAONI

Các phân-cục VÕ-DÌNH-DẪN dược-phòng KHẮP ĐỒNG-PHÁP

SAIGON 118, Rue d'Espagne,	PNOMPENH 4, Rue Ohier, 4	QUINHON Avenue Gialong
DAKAO 179, Bđ Albert 1 ^{er}	BIENHOA Rue Bataille	THUDAUMOT Près du marché
NHATRANG 34, Route Coloniale I	MYTHO Quai Gallieni	HANOI 13, Rue des Cantonnais

TỔNG CỤC : 323, Rue des Marins Chợ-Lớn. Có 600 Đại-lý khắp nơi.

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

54, Richaud, (sẽ nhà thương Bảo Hộ)
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

ơ chàng khuyển đồ mà bà Rô-zen-li đã bắt cậu theo nghề buôn. Thực ra người bán hàng đứng đầu trong hiện tại không cho nghề gì đáng quý trọng bằng nghề thương-mại. Cái lý tưởng của Ca-lập-bô chỉ là thế này: bán dạ, bán nhúng, cạm bẫy khách hàng, bán được giá rất cao (Narren oder - Russen-Preize (1): giá nga hay giá sộp).

Thấy Sa-ninh đã cạo mặt xong và viết xong bức thư gửi đi. Bá-linh, Y-Minh liền bảo chàng :

— Bây giờ thì xin mời ông cùng tôi đến dâng nhà.

— Chưa phải là giờ đến thăm, sớm quá.

— Cần gì ! — giọng cậu bé con rất dịu-dàng — Đi với tôi. Chúng ta đến nhà bưu-diện rồi chúng ta về nhà. Chị Diễm-mai chắc sẽ vui mừng... Ông sẽ ở lại soi cơm sáng. Và ông nói với mẹ... cho tôi được theo nghề diễn kịch.

Sa-ninh đáp :

— Được rồi ! Vậy đi !

Hai người cùng nhau rời khách sạn.

X

Quả thực, lại được gặp Sa-ninh, Diễm-mai lấy làm vui mừng lắm. Bà Lê-nô-la tiếp chàng rất lễ phép. Chắc rằng sau buổi tối hôm trước, hai người đã có cảm tưởng toàn hảo đối với chàng : Y-Minh chạy biến đi bảo làm cơm, sau khi đã nhắc Sa-ninh nhớ lời hứa mà nói giúp với bà Rô-zen-li cho. Sa-ninh đáp :

— Tôi không quên đâu.

Bà Lê-nô-la không được mạnh : bà như thế đầu và cổ nằm im trên chiếc ghế dựa.

Diễm-mai mặc cái áo vải vàng thô, rộng lưng thụng và thắt chiếc dây lưng da màu đen. Mặt trắng xanh, mắt thâm quầng, nhưng vẫn sáng rực rỡ, nàng cũng có dáng một nhóc. Cái sắc trắng xanh của nàng nhiệm vẻ kiêu diễm huyền bí làm cho tấm dung nhan cân đối đều đặn của một cô thiếu nữ Ý bớt được phần nghiêm lệ.

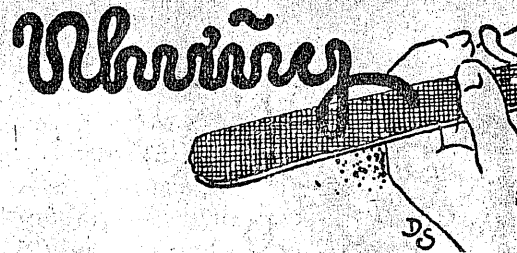
Hôm nay Sa-ninh lưu ý nhất đến hai bàn tay nhỏ nhắn, xinh xắn của Diễm mai. Khi nàng đưa tay lên vuốt món tóc đen bóng, thì Sa-ninh ngắm không chán mắt những ngón tay thon mềm xòe ra như ngon tay cô thiếu nữ bán bánh trong bức họa của Raphael.

Ở bên ngoài, nóng như thiêu như đốt. Ăn xong, Sa-ninh định cáo từ, nhưng mọi người không để cho đi, nói nóng như thế thì ở lại, không làm gì cả là hơn. Sa-ninh ở lại.

(còn nữa)

Thục-Tú
dịch

1. — Mỗi khi những nhà quý phái Nga đến thành Phan-phô, là các hiệu tăng giá. Họ gọi là “ giá Nga ” hay “ giá sộp ”.



Không sáo !

T. T. T. B. số 49, « Tiếng gọi của Mai Nương » tác giả Lê-dinh-Ngân :

« ... Nguyên nước nở khóc. Nguyên không thể đẻ nên được giọt lệ lòng. »

Câu văn chẳng sáo một tí gì !

Nye Hanoi

1. Một câu văn lạ

Hồn trẻ số 2, « Cảm tưởng đèn hừng » của Từ-can, Mạnh đăng :

« ... Và các bậc thượng lưu tri thức cùng nhau trò chuyện nước non, dân một nước như con một nhà, cười nói kha kha. »

Tôi cũng xin phê rằng câu văn hay hay !

2. Cổ nhiên !

Cũng số báo ấy, bài « Nhân đạo là thế nào ? » của B. L.

— « Cậu cố gương cười, nhưng cái cười ở trong bộ mặt máu me kia chỉ còn là một cái nhăn mặt máu me ghê tởm và chán nản. »

Tưởng là cái nhăn mặt gì, chứ là cái nhăn mặt máu me thì chẳng lạ !

3. Tân khổ kếp

Tân nữ lưu số 1, truyện ngắn « Cung đàn nhờ dịp » :

... Đầy đầy những nỗi tân khổ đáng cay...

Câu văn rõ ràng phân hắc, bạch, trắng, đen.

Của VÂN-AN

Văn gì thế ?

T. T. T. B. số 47, bài « Vườn xuân lan tạ chủ » có câu :

« Cái thời loạn ! loạn thời trai thời loạn ».

Chắc hẳn ông Tuấn lấy làm bằng lòng lắm, vì đã tìm ra một câu văn rất lạ lùng để đổ độc giả.

NGỌC-THÍCH Huế

Í. Ví với con !

Sao mai số 59, mục « Vì sao hay xảy ra những nạn ô tô ? »

— Cũng như xe lửa, các bác lái vận lái ô tô, nhiều khi lấy được một mảnh bằng...

Các bạn tài ô tô sao lại cũng như xe lửa được ?

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÕ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisnes—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa - Trương—HON-AY: Hoàng Đào Quí—THANH-HÓA: Gi Long dược phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

PHÒNG KHÁM BỆNH và CHỮA MẮT

BÁC SĨ ĐẶNG VŨ LẠC và Y SĨ LÊ TOÀN

Chữa bệnh bằng điện, thử vi-trùng, chữa mắt, mổ cắt.

48, Rue Richaud, Hanoi - Téléph. 586

Bệnh viện và hộ sinh viện: 40-42, rue Davillier - Tél. 585

hạt dưa đơn



— Tao được đi ô-tô rồi cơ !
— Lão ! mày đi xe ô-tô của ai ?
— Tao đi ô-tô của sở cảnh.

2. Toán-pháp Sao-mai

Sao mai số 65, dưới mục « Tuần lễ vừa qua » :

« Một cái nạn ô tô rất ghê gớm ở Đô-lên » :

« Trong số 4 người bị dè, 5 người chết và hai người bị thương nặng ».

Chỉ có 4 người bị dè, sao lại có những 5 người chết và 2 người bị thương nặng ?

3. Sáo quá

Thanh-nghe-tinh số 38, mục Xuân về (Văn uyên) :

« Bên tường có nhớ tình em cũ,
Chỉ thấy sương rơi bóng sè tà ».

Mùa xuân và bóng mới sè tà, làm gì có sương rơi.

4. Cái mũi oái oăm

T. T. T. B. số 47, bài « Mũi tẹt của N. C. Hoan » :

Nhưng nó nằm chết đi trong vành cổ áo được một cách khôn ngoan hơn.

Mũi sao lại nằm chết đi trong vành cổ áo được, ông đừng bắt nó như thế, tội nghiệp mà !

5. Giải địa dư

P. H. số 145, ngày 14-4-35, về mục « Việc chính trong tuần lễ » :

Trên đề tin Ai-lao, dưới đề tên Ban-mêthuôt, lấy làm lạ quá, vì bấy nay vẫn tưởng Banmêthuôt ở về phía nam Trung-kỳ.

NGUYỄN-VĂN-KHIÊM Vinh

COURS PARTICULIERS DE FRANÇAIS & MATHÉMATIQUES CYCLE PRIMAIRE SUPÉRIEUR PRÉPARATION INTENSIVE AU D.E. & AU D.E.P.S.F.I.

(PAR GROUPE DE 5 ÉLÈVES)

COURS PAR CORRESPONDANCE
de MM. Vũ-dình-Liên et

Vũ-dình-Hoè

Bacheliers : Étudiants en Droit

POUR TOUTS RENSEIGNEMENTS, S'ADRESSER À

M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN

24, Boulevard Amiral Courbet, Hanoi

Muốn được một mối lợi to: thì các nhà
buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình

Nhớ xem thể-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916
Đăng-bá Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1935

Mở ngày thứ hai 29 Avril 19 5 tại sở Tổng-cục: 32, phố Paul Bert ở Hanoi hồi 9 giờ
30 sáng do ông Long chủ tọa, ông Phạm-văn-Thu và ông Nguyễn-Bình-Nam dự tọa
cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU HÀ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần		
3.193	3193-3 M. Nguyễn-văn-Anh ở Saigon, lĩnh về	1.000 \$
	3193-5 M. Monze Avit ở Phnompenh, lĩnh về	1.000 \$
41.058	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
4.387	4867-3 M. Ung-đức-Trung ở Phan-thiết lĩnh về	200 \$
	4867-5 M. Huỳnh-công-Vang ở Saigon, lĩnh về	200 \$
10.700	Huỳnh-thi-Lợi ở Tuy Hoa, lĩnh về	200 \$
24.302	Un porteur ở Hanoi, lĩnh về	1.000 \$
31.539	M. Đặng-thê-Vinh, ở Vinh, lĩnh về	200 \$
35.025	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ ba: Miễn trừ không phải góp họ		
2.857	2857-2 M. Philippe Cox ở Hanoi, lĩnh về	108\$ 20
	2857-4 M. Prak Nhep ở Phnompenh, lĩnh về	108\$ 20
6.888	M. Bourelly ở Uong Bi, lĩnh về	532\$ 00
13.638	Mme Turpin Lyonnet ở Thanh Hoá, lĩnh về	262\$ 00
23.760	Mlle Hoàng-cát-Tường ở Phucyên, lĩnh về	102\$ 80
28.909	Lo-thi-Bao ở Bing Lap, lĩnh về	101\$ 60
32.935	M. Trần Bình ở Sadec, lĩnh về	100 \$ 40
34.261	Phiếu này chưa phát hành.	

Những phiếu kể sau này không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng:
3193-1 — 3193-2 — 3193-4 — 91 — 4867-1 — 4867-2 — 4867-4 — 7201 — 14208 — 15993
19078 — 23918 — 29119 — 2857-1 — 2857-3 — 2857-5 — 5697-A — 5697-B — 11911
16825 — 18826 — 24640

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 29 Mai 1935, tại sở Quản Lý ở
Saigon số 68 đường Charner hồi 9h,30



SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương bình, vân vân.

Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG



1^{er} MAI ĐẾN 1^{er} JUIN 1935

Nhà thuốc chúng tôi, vì mới dọn sang nhà mới (trước ở 27 Nhà Chung (Mission) nay dọn sang 15 cùng phố) muốn có thịnh tình riêng đối với các khách hàng cũ và muốn được nhiều quý khách biết đến cửa hiệu mới là một nhà thuốc có giá trị như thế nào, nên đem mấy món thuốc được thích-hợp với đời mới bán hạ giá một dịp từ 1^{er} Mai đến 1^{er} Juin này để tặng các bạn như sau này :

Bồ thận Hưng dương (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Chuyên dùng cho những người bất cứ vì cơ gì sinh ra thận hư mà thấy đau lưng, sinh dục kém, di tinh mộng tinh, ăn ngủ không điều, người mệt-mỏi, gần sắc đẹp cũng không có hứng thú, thường lại mờ mắt, rức đầu, rụng tóc, đau răng... Dùng thuốc này chỉ 1 hộp (được 4 hôm) thấy kiến hiệu. (Người nào thận hư lắm, chỉ dùng 10, 12 hộp là cùng).

Bồ phôi (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Sinh ra ho vặt, hay khạc nhổ, có nhiều đờm, thường lại rã cổ, rát cổ, thở khô-khè, tức ngực, xanh-xao, gầy còm, ăn ngủ không điều. Dùng thuốc Bồ-phôi này, dù bệnh phải đã lâu ngày đến đâu, chỉ 6-hộp là cùng, còn thường chỉ 1, 2 hộp là thể nào cũng được mãn-nguyên. Những người sắp sinh ra « Ho lao », dùng thuốc này cũng thể ngăn-ngừa được.

Tiết nọc Lậu, Giang (Bồi-nguyên tiết-trùng (1 \$ 50 lấy 1 \$ 00) :

Sau khi khỏi Lậu, Giang-mai hoặc bị bệnh ấy đã lâu ngày (từ 1 đến 15, 20 năm) mà thấy đau lưng, nước tiểu không điều hòa, thức khuya ăn độc lại phát bệnh, người thường mệt-yếu, bắp thịt rít, chân tay mỏi, ngoài da ngứa, nổi mụn tít, buốt nhói trong ống tiểu, thỉnh thoảng thấy ướt qui-dầu... (còn nhiều chứng vật khác) Như vậy tức là nọc bệnh chưa hết, dùng thuốc này nặng 6, 8 hộp, nhẹ 2, 3 hộp là cùng (thuốc này không những tiết nọc bệnh một cách êm-dềm, mà còn bồi-bổ nguyên-khí nữa, hiện khắp nơi điều rõ, vì đã 1, 2 lần bán hạ giá để nhiều người dùng thử). Thuốc này trị bệnh dần bà ra khi hư cũng rút tốt.

Giải độc hoàn (2 \$ 00 lấy 1 \$ 50) :

Về mùa viêm-nhiệt thường sinh nóng nảy lở ngứa, nổi mụn tít trong người, là vì huyết xấu, nên lại thường sinh ra: mờ mắt, rức đầu, văng óc, nóng ruột, ăn kém, ngủ hay li-bi mê-mộng. Dùng thuốc này chỉ 1 hoặc 2 hộp là đổi huyết xấu ra huyết tốt, người mạnh-khỏe mát-mẻ như thường (những người bị bệnh phong-tinh trước, uống phải các vị độc, nay bất cứ sinh ra chứng gì, dùng cũng khỏi như thường).

Bách ứng hoàn (3 \$ 00 lấy 2 \$ 00) :

Thuốc này chuyên chữa những người tâm hư, não tổn, sinh ra mệt-yếu, trí óc hay quên, nhọc mệt, đêm nằm hay rứt mình mê-mộng, ăn không ngon, ngủ hay li bi, đau lưng mỏi thân-thể, hay nóng ruột, xanh-xao, gầy còm, uống thứ này sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ và các cơ thể sẽ được mạnh-mẽ hơn lên. Các cụ già, các người làm việc bằng trí óc nhiều hoặc nhất là các cậu học sinh sắp đi thi dùng thì tốt lắm, vì sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ.

Những thuốc bán theo giá trên này, chỉ hết ngày 1^{er} Juin là hết hạn. Xin các ngài chú ý. (Trong dịp này ai muốn dùng thử thuốc Lậu Thương-Đức là một thứ thuốc Lậu hay nhất, cũng xin biểu không một lần đầu, hoặc mua nhiều sẽ được trừ 20%

Ở xa mua thuốc trên từ 5\$00 trở lên sẽ không phải chịu tiền cước và gửi bằng cách lĩnh-hóa giao-ngân.

THƯ TỪ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: **THƯƠNG-ĐỨC**, 15, PHỐ NHÀ CHUNG, 15 (Mission) — HANOI
ĐẠI-LÝ: Sinh-Huy, 59, La Ga, Vinh — Cần nhiều đại-lý chắc-chắn cẩn-thận ở các tỉnh

MUA MỘT LỌ KEM HAY MỘT HỘP PHẤN

EM TRẺ LẠI MƯỜI TUỔI

CÁC CHỊ NẾU MUỐN SẼ CŨNG ĐƯỢC NHƯ EM



MỘT CUỘC PHÁT-MINH RẤT LẠ - LÙNG VỀ SẮC ĐẸP CỦA MỘT BÁC-SĨ

Sắc đẹp là điều kiện cốt yếu cho hạnh-phúc của người đàn-bà. Nhưng sắc đẹp ở da. Xưa kia những người đàn-bà qua tuổi dành chịu mất cái sắc thanh-xuân. Ngày nay khoa-học đã phát-mình ra được một chất có thể giúp cho người đàn-bà vẫn hồi cái sắc đẹp của mình một cách rất dễ. Chất ấy chứa ở trong thứ Crème Tokalon mới. Đem sức thứ Crème này lên da cho nó thấm vào trong thịt thì lập tức những vết rầu ở trên da như mụn, nốt ruồi đều mất sạch. Nước da lại trắng trẻo, mịn-màng, như lúc tuổi còn non. Không những thế, dùng Crème Tokalon thì mình đã giữ được sắc đẹp, lại còn được thêm sức khỏe nó hiện ra ở trong cái nước da sáng-láng mơn-mỏn, trẻ trung

như da quả tiên-đào. Hơn nữa những người kém nhan-sắc mà dùng Crème Tokalon thì cũng đổi ra đẹp một cách dị-thường. Vậy mỗi buổi chiều, trước khi đi ngủ các chị em nên dùng thứ Crème Tokalon, sắc hồng, thứ Crème ấy nó nuôi da và làm cho nước da trẻ lại trong khi ngủ. Còn mỗi buổi sáng thì dùng thứ Crème Tokalon, sắc trắng. Chất ấy nó làm cho nước da tươi-tắn lại và dễ đánh phấn. Rồi lúc chị em soi gương sẽ thấy mình có một cái sắc đẹp lộng lẫy như ngọc, bóng bẩy như tiên, cái sắc đẹp mà nếu không dùng Crème Tokalon thì không bao giờ có được. Hãy dùng Crème Tokalon đi. Sẽ thấy hiệu quả tốt. Nếu không thì tiền mình mua sẽ hoàn lại cho mình

LA CRÈME ET LA POUDRE TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C^{ie} — 45, B^d Gambetta à Hanoi

Việc PHÁP-LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên đến phòng cố vấn pháp luật

Số 5 phố Hàng Gia cũ, Rue des Cuirs cạnh bãi chợ Hàng Gia HANOI
KIẾN CÁO, ĐƠN TỪ, HỢP ĐỒNG, VĂN TỰ V.V...

GIỜ TIẾP KHÁCH: Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 đến 9 giờ

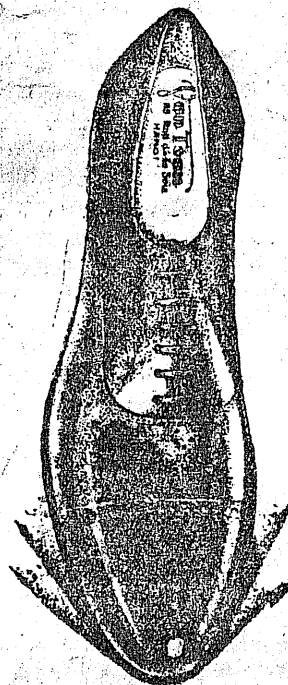
Có dự thi cuộc thi của C. P. A

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tín cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.